Nam-đồng thur-xã.

Đẩu-Nam TRẦN-HUY-LIỆU.

8° pièce
INDO-CHINOIS
61

MỘT-BẦU TÂM-SỰ

R.F.
DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 8644

Lòng này xin ngỏ cùng ai,
Bấy lâu luống những đợi người tri-âm,
Nước-nhà lắm nỗi thương-tâm,
Để ai luống những khóc thầm vì ai.

Giá : 0$30

SAIGON
Imprimerie BẢO TỒN
36 bis Boulevard Bonnard 36 bis

1927

C.
Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France
https://tieulun.hopto.org

Nom d'auteur Liễu (Trần huy)

Titre de l'ouvrage Một vài tâm trí
(Mes pensées intimes)

Publication 1re éd. Saigon
Bảo-tồn
1927

DÉPÔT LÉGAL
INDOCHINE
N°

https://tieulun.hopto.org

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 6544

LỜI DẪN

Thường nghe rằng : người con gái quí ở trinh-bạch ; người con trai qui ở tâm-sự ; trinh-bạch không giữ được thì hổ mặt làm gái ; tâm-sự không có thì uổng tiếng làm trai ; thấy người con gái trinh-bạch mà kính ; thấy người con trai tâm-sự mà thương ; cái nhân-vật đáng kính đáng thương ấy ở vào nước ta ngày nay có những ai ai ?....

Một bầu tâm-sự này ra đời, chẳng phải như các nhà viết sách kiếm ăn, cũng chẳng phải là một món hàng rao chào khách, mà chỉ vì *những điều trông thấy mà đau-đớn lòng*, chứa-chất đã lâu năm, đúc nên một bầu tâm-sự, như khóc, như than, như oán, như tố, lúc tức-giận muốn đập tan cả vũ-trụ, cơn thương-tâm rưới giọt lệ lênh-láng cả sơn-hà, trải bao lâu nay muốn nghe một tiếng an-ủi mà chưa được, than ôi cho người con gái kia, phong kín rủ là, cao tường kín cổng, tường đông ong-bướm đi-về mặc ai !.... Vẫn mong khóa phòng the đợi người tri-kỷ, gảy khúc đờn hỏi khách tri-âm, mà tin xuân luống những rày mong mai chờ, để cho ai năm canh một bóng, sáu khắc đợi người, trăm năm biết có duyên gì hay không nhỉ ?....

Một bầu tâm-sự trước khi ra đời, đã trải qua nhiều cơn đau-đớn như thế ; một bầu tâm-sự sau khi ra đời, biết có khỏi đau-đớn cùng không, khách lấy làm lo-sợ lắm và cũng mong-mỏi lắm !

Đầu-Nam

TRẦN-HUY-LIỆU.

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

TÌNH-CẢNH QUỐC-DÂN TA NGÀY NAY

Nói đến tình-cảnh quốc-dân ta ngày nay thì khách hữu-tâm ai cũng đến chép miệng mà than rằng : buồn lắm ! Thảm lắm ! khổ lắm ! Tức lắm ! Sỉ-nhục lắm ! Đau-đớn lắm ! Cái nước non này ngày trước như thế, mà ngày nay như thế, rồi sau này nữa ra sao ? . . . .

Đọc lại cái lịch-sử gần năm nghìn năm về trước, ông-cha ta khai-thác nên cái miếng đất này, cha truyền con nối, gây-dựng thành một quốc-gia, quần-tụ thành một dân-tộc, phía bắc đối-đương được với nước Tàu, phía nam thôn-tính được Chiêm-thành Chân-lạp, cái cơ-đồ ấy, cái sự-nghiệp ấy, đều là do giọt mồ-hôi giọt máu của ông-cha ta bồi-đắp nên. Cái hương-hỏa của ông-cha, thì con cháu được phép thừa-hưởng, con-cháu có quyền bảo-thủ, không ai vào đấy mà sang-đoạt được mà chiếm cứ được, cái dân-tộc nào có nước mà không giữ được là một dân-tộc kém-hèn đê-mạt, cái thứ con-cháu nào không nối được chí-khí sự-nghiệp của ông-cha mà làm cho vẻ-vang thêm lên, rực-rỡ thêm lên là một thứ con-cháu bất-hiếu, đắc tội với tiên-tổ. Vậy ngày nay ta thử hỏi lại dân-tộc ta thế nào, hạng con cháu như chúng ta thế nào, nhắc đến đây ta không được không đau lòng sốt ruột trợn mắt nghiến răng mà la lên rằng : dân-tộc ta đến như thế này ư ? Hạng con-cháu như chúng ta đến như thế này ư ? Hổ mặt lắm nhỉ ? Đau lòng lắm nhỉ ? Không những hổ mặt đau lòng cho hai mươi lăm triệu người đương còn sống đây, mà cả đến ông-cha ta ở nơi suối vàng ngó thấy quang-cảnh ngày nay cũng lấy làm thương-tâm lắm.— Nghĩ đến mà buồn ! Nghĩ đến mà giận ! Nay ta hãy đem cái « nguyên-nhân mất nước » kể ra đây, cũng như người vấn bịnh, còn bài thuốc chữa bịnh thế nào sẽ bày tỏ ở chương sau, mong rằng đồng-bào ta nên biết rõ cái căn bịnh của mình mà đối chứng lập phương, ngõ hầu còn mong có ngày cứu sống lại đặng, kẻ dân hèn này xin đốt nén hương trên bàn thờ tổ-quốc mà khấn, mà vái, mà cầu, mà nguyện.

https://tieulun.hopto.org

CHƯƠNG THỨ NHỨT.

NGUYÊN-NHÂN MẤT NƯỚC

(câu truyện quá khứ)

I Chánh-trị làm mất nước ta

Nước ta từ hồi lập quốc tới giờ, nguyên là một nước quân-chủ, tiếng gọi giang-sơn một nước song cũng như của riêng một nhà, bao nhiêu quyền của chúng dân đều thâu vào tay một ông vua, dân chẳng qua như một cây gỗ tròn, muốn lăn sao thì lăn, vì vậy chỉ có cái tiếng gọi là dân mà thôi, còn dân quyền dân-đạo không có một chút gì hết, qua một thời-đại nào, nếu gặp được ông vua chân-chính, có lòng thương nước thương dân, thì cái thời-đại đó dân được yên-ổn vui-vẻ, còn qua một thời-đại nào, nếu gặp phải ông vua chẳng phải vua, thì chúng dân đều khổ-sở lầm than, cái mạng sống của dân thật đã nắm ở trong tay một người mà ta quen gọi là ông vua kia vậy.

Đọc lại những gia-sử về trước, thấy có lắm ông vua ích-quốc lợi-dân, đáng làm tiêu-biểu cho toàn quốc, mà cũng có lắm ông vua phá dân hại nước, thực là thù chung cho cả giống nòi, cơn thịnh cơn suy, lúc hưng lúc vong, coi tư-cách một ông vua có thể đoán biết công-cuộc trong một nước, nhân-dân chỉ đành phận ngóng cổ trông lên mà thôi.— Vì cái tập-tục như thế, nên quân-quyền càng ngày càng tôn quá mãi lên, kịp đến trào nhà Nguyễn tức là trào vua đương-thời đây, thì cái tệ-tục của quân-quyền không sao mà nói xiết được nữa, con-dân như một bầy cho-lợn, nhà vua muốn làm sao thì làm, họ nhà vua gọi là dòng tôn-thất, từ đứa trẻ mới lọt lòng ra đều có lương vua cung-cấp, lớn lên làm quan, tha-hồ mà sách-nhiễu của dân, cực-dĩ-chí ban đêm đi ăn trộm của người ta, tới khi bắt được cũng xưng rằng : ta là tôn-thất đây ! Bao nhiêu những sự nhơ-nhuốc thối-tha, thấp-hèn đê-mạt, dòng nhà vua đều chiếm số hơn cả, còn vua thì hàng ngày miệt-mài trong cung-cấm, ngoài mấy ả cung-phi sắc nước hương trời ra, không còn biết gì đến việc dân việc nước nữa, mỗi khi nghe dân-gian có con gái nhà ai đẹp thì cưỡng-bách bắt vào trong cung, vì cái tư-dục của một mình mà làm lỡ duyên-nợ của người trong cuộc trăm năm, mỗi khi ban chiếu ra thiên-hạ để tuyển cung-phi, thì các nhà có con

https://tieulun.hopto.org

gái đều khiếp vía, quan địa-phương vì muốn bợ-đỡ, theo ý vua để được thăng-quan tấn chức, nên cố công tìm-tòi, dầu gái đã có chồng cũng phải hãm vào cung-cấm, cái thảm-trạng vợ xa chồng chồng xa vợ diễn ra chẳng thiếu chi người, rất đỗi đến có người liều mình thác chớ không chịu tuyển vào làm cung-phi, còn những người bị tuyển vào đó thì đành liều bỏ quá xuân-xanh một đời, tới khi thải ra lại có một đạo luật cấm không cho lấy người nào có quan-chức, sợ có phạm tội luân-lý trong nghĩa vua-tôi, than ôi một tay chôn biết mấy trăm ngàn cành phù-dung, đều là cái thủ đoạn của bọn hôn-quân kia đó.— Ở trong cung thì miệt-mãi với một bọn cung-nữ, ra ngoài trào thì vênh-váo với một l quần-thần, vua đội mũ miện mặc áo long-bào ngất-ngưởng ngồi trên ngai vàng, bọn quần-thần thì bối-tử cân-đai lúc-nhúc lạy ở dưới sân, trông không còn gì nhân-đạo nhân-cách, mỗi ngày hai lần vào chầu, công-việc chỉ có cúi đầu lạy và há miệng tung hô vạn-tuế mà thôi, ngoài ra không có việc gì nữa, vua ngồi đâu thì không ai dám đi qua phía trước mặt, sợ vào tội phạm-tất, vua đi đến đâu thì dân-giã đóng cửa ở với nhau trong nhà, không dám ló mặt ra mà bị chém, mỗi một lần xa-giá xuất-hành là một lần dân nhọc công tốn của, lại các quan hộ-giá nương hơi vua mà đi tới đâu sách-nhiễu dân tới đó, những kẻ nịnh thần mà được vua tin-yêu, vua thường ban cho cái quyền « tiên trảm hậu tấu » nghĩa là được phép chém người trước rồi mới tàu sau, những người bị bọn vua-quan chém giết một cách oan mạng đó đều là những người ngay-thẳng không biết luồn-cúi hay vô-ý chưa kịp gìn-giữ mà nên nỗi, chớ dưới cái quyền áp-chế chẳng có pháp-luật nào gọi là công-bằng được cả. Có một vị tôn-thất đại-thần kia mỗi khi đi tới đâu đêm nằm nghe tiếng trẻ khóc thì giết chết ngay đứa trẻ, nghe tiếng dun tiếng dế kêu thì bắt dân-gian phải tìm kiếm mà đào lên cho được con dun con dế ấy, nếu chậm-trễ đã bị giết không biết mấy mạng người, học-trò đi thi không được viết đến tên các vua trào đương-thời, nếu ai lỡ viết nhầm không những bị thi hỏng lại còn bị trị tội một cách rất nặng-nề, vì vậy những chữ nào thuộc về tên vua, đọc thì đọc chạnh tiếng đi, còn viết thì dùng chữ khác thay vào hay chữ đó mà bỏ bớt đi một nét, sử-quan (quan làm sử) đối với vua đương-

https://tieulun.hopto.org

thời chỉ được phép khen mà không được phép chê, chỉ được khoe những điều tốt mà không được lục những điều xấu, ngoài chốn dân-giã thì nhân-dân bị sưu cao thuế nặng, đói không cơm ăn, rét không áo mặc, phong-cảnh tiêu-điều, sinh-nhai khổ-sở; trong chốn miếu-đường thì nào vua nào quan, dinh-thự cực-kỳ nguy-nga, lăng-tẩm cực-kỳ tráng-lệ, ăn-chơi cực-kỳ sài-phí, cử-động cực-kỳ lộng-lẫy, đem tiền-của mồ-hôi nước-mắt của dân để mua lấy sự vui-sướng của một bọn người, tiếng gọi rằng trào-đình của một nước, song chính là sân khấu nhảy-múa của một lũ hề, binh-bộ thượng-thư mà hỏi đến việc binh không biết một chút gì, học-bộ thượng-thư mà không biết gì đến việc học của dân, công-bộ thượng-thư mà quanh năm chỉ biết tu-tạo mấy cái lầu-đài và lăng-miếu của nhà vua mà thôi, ngoài ra không có cái công-trình kiếu-trúc gì thuộc về phần dân cả, lễ-bộ thượng-thơ thì ba năm mới có một lần tế-giao, cắm-cúi vào những cái nghi-tiết hão-quyền, hư-lễ vô-ích, lại-bộ thượng-thư hình-bộ thượng-thư cũng vậy, mấy ông «cụ lớn» ấy chỉ biết ngày hai buổi chầu quì lạy ở sân rồng, tan chầu trở về, quanh năm ngày tháng như một con «lợn ỷ» lìn-khuất ở trong chuồng, ngoài ra việc nước, việc dân không nghe biết một chút gì cả, vua thì xưng mình là con trời, là cha mẹ dân, ngất-ngưởng ngồi trên, bầy tôi thì quì gối mọp đầu, lạy-lục ở dưới, thấy mặt vua xưng rằng: «kiến-thiên-nhan», nghĩa là «thấy mặt trời», nói với vua xưng rằng «tấu bệ-hạ», nghĩa là «tâu dưới bệ», vua càng tôn bao nhiêu thì dân càng khinh bấy nhiêu, vua càng quí bao nhiêu thì dân càng hèn bấy nhiêu, ông Mạnh-tử có nói rằng: «dân là quí, rồi đến xã-tắc, còn vua là khinh», nước ta vốn là một nước theo giáo Khổng, Mạnh, vậy mà đối với câu nói nầy thì trái ngược hẳn, gây nên cái chính-trị tồi-bại như thế nầy, vua thì đè-ép các quan-lớn, các quan lớn đè-ép các quan nhỏ, các quan nhỏ đè-ép dân, cái không-khí áp-chế chỗ nào cũng nồng-nàn khó chịu, xuống đến bậc dân thì không còn có dân-đạo dân-quyền gì nữa, có miệng không được nói, có tai không được nghe, phần nào sưu-thuế nặng-nề, phần nào quan-lại sách-nhiễu, biết chết mà không dám tránh, bị ép mà không dám than, chốn thôn-dã thì đường-sá khuất lấp, trộm-cướp nổi lung-tung, ngoài thành-thị

https://tieulun.hopto.org

thì một bầy quỉ sống, đua nhau ăn thịt dân uống máu dân, mỗi một năm bão lụt, dân bị chết đói không biết chừng nào, mỗi một năm tật-dịch, dân bị đau chết không biết chừng nào; thiên-tai đã tàn-hại dân, vua quan lại theo mà tàn-hại dân nữa, cái chính-sách tàn-khốc như thế phỏng có sinh-tồn nổi chăng. — Nói đến binh-bị thì càng đáng chán lắm nữa, khí-giới không ra khí-giới, quân-đội không ra quân-đội, dân người nào bị bắt đi lính, thì sợ-hãi như hiến mình cho cọp, kỷ-luật không có, mấy chú cai-đội đánh khảo người chí-tử để lời tiền, vì vậy con nhà giàu thấy nói đến « bắt lính » thì sợ-hãi lắm, ôi, đi lính là bổn-phận của người dân, mà dân sợ đi lính như thế, thì cái chính-sách kia ra sao? Đặt ra lính là để hộ-vệ nước, mà thiệt là để phá hại dân, lính đi tới đâu, khổ dân tới đó, nhân-dân ngày trước nghe đến đến tiếng « lính quan » « lính vua » là đã sợ khiếp vía đi rồi. Lại thêm quanh năm ngày tháng không hề luyện-tập, nói đến đi đánh giặc thì sợ-hãi như gà phải cáo. Trào Gia-long, sai Hoàng-tử-Cảnh đi cầu cứu bên Pháp-quốc để về đánh nhau với Tây-sơn, Pháp-quốc giúp cho hai cái tàu và một ít khẩu súng thần-công, về sau tầu thì bỏ chìm ở ngoài cửa bể, còn súng thần-công thì chôn ở các cửa thành, mỗi khi bắn phát nào phải chạy giấy xin cho được phép mới dám bắn, quân-sĩ đều phải gọi bằng « ông súng », mỗi khi gió thổi lùa vào, súng kêu o-o, thì cho rằng « ông đau » nên rên, tìm thầy cắt thuốc đổ vào để chữa bịnh cho ông, cái lý-tưởng ngu-ngốc tưởng không còn gì hơn nữa. Binh bị như thế, nên khi quân Pháp tới đánh, đi tới đâu thì trúc chẻ ngói tan tới đó, cái cơ bại-trận hẳn không còn tránh ở thiên-thời hay địa-lợi được. Binh-bị thì như thế, còn bang-giao thì đóng cửa khóa nước lại, tự cổ tới giờ chỉ biết phụng-sự một nước Tàu, hàng năm triều-cống, bao nhiêu chế-độ đều lấy nước Tàu làm cực-điểm, ngoài ra không biết đến một nước nào, thấy nước Tàu tự-tôn tự-đại cũng bắt chước mà tự-tôn tự-đại, như trào vua Tự-đức, có sứ-thần Xiêm-la là nước vẫn giao-hiếu đến nói rằng: « các nước Âu-Tây đương văn-minh tấn-bộ lắm, tệ-quốc đã phái người đi du-học, vậy quí-quốc cũng nên phái người qua đó du-học để hấp-thọ lấy các cái văn-minh. » Vua Tự-đức trả lời rằng: « ta đây là Trung-hoa, mà lại thèm học những

https://tieulun.hopto.org

quân di-địch ấy ư?» Ấy mảng mê-muội trong cái giấc mộng «Hoa-di» như thế, mà không bao lâu những cái nước mà ta gọi là «di-địch» đó đã như nước trào dâng lên, như ngọn lửa bùng cháy, tràn lan vào cả cái đất «Hoa-hạ» kia mà phá tan, mà đập nát, trèo lên cái địa-vị chủ-nhân-ông để dịch-sử để áp-chế một bầy nô-lệ tức là bọn «hoa-hạ» kia, than ôi, ếch nằm đáy giếng coi trời bằng vung, cái khuyết-điểm về sự bang-giao của nước ta ngày trước thật không bút nào mà kể cho hết. — Một người nào chỉ biết có mình, mà không biết gì đến kẻ khác là người cô-lậu, một nước nào chỉ biết có một nước mình, mà không biết gì đến nước khác là nước hắc-ám, bao nhiêu những cái tài cái giỏi của người mình không biết tới thì cạnh-tranh sao được với người, vua-quan nước ta bấy giờ đều cùng nhốt nhau vào cái buồng chật-hẹp, không có cái tia sáng nào lọt vào, nên thành ra có mắt như mù, có tai như điếc. khi mấy viên sứ-thần ở Pháp-quốc trở về như Phạm-phú-Thứ Hà-tôn-Quyền Nguyễn-trường-Tộ, tâu cho vua hay những công-cuộc văn-minh ở nước Pháp, thì mấy bác đại-thần ở nhà còn cả tiếng buộc những người kia vào tội «khi-quân», dám đem những điều không có mà huyễn-hoặc thánh-thượng, chớ có lẽ nào cái cột trồng bên đường mà tự-nhiên đến tối thì bật lửa cháy lên bao giờ?..(1) Ấy cái đầu-óc của bọn vua-quan bấy giờ còn ngu-muội đến như thế, nên dầu các ông kia có xin mở trường học, xin phái người xuất-dương du-học, họ cũng cản-trở không nghe, tới khi hối-ngộ thì đã muộn rồi, ngày nay dẫu muốn tự-lo lập trường, tự-do xuất-dương du-học cũng không được nữa. Lại trong dân-gian ai có phát-kiến ra một cái máy-móc gì khéo lạ, thì tức-khắc phải tội ngay, vì sợ người tài khéo như thế tất có một ngày kia đánh đề vua mà tự-lập, (!) Ôi, người dân các nước nếu ai phát-minh ra được một món cơ-khí gì, thì được giấy ban khen, được cấp-lương-bổng, được dựng hình kỷ-niệm, còn người dân nước mình thì bọn vua-quan đối-đãi như thế, phỏng còn mong thi-triển cái gì được chăng?

Quyền-chính đã chuyên-chế ở trong tay một bọn vua-quan như thế, thì dân-trí còn có biết gì, càng ngày càng u-mê quá

---

(1) Cột đèn điện.

https://tieulun.hopto.org

mãi ra, thấy nói trung với vua thì cũng cứ việc trung với vua, cực-dĩ-chí cửa miệng những người dân thường nói rằng: « quân sử thần tử, thần bất tử bất trung », nghĩa là: « vua sai bầy-tôi chết, nếu bầy-tôi không chết thì không phải là trung », Tiếng thương nước trào Gia-Long đã có luật cấm, những sĩ-dân không được nói đến việc nước, lo đến việc nước, các nhà thế-phiệt phải dạy-bảo uốn-nắn con cháu tự trong nhà, lấy việc lo nước thương nước làm sợ, than ôi, người dân trong nước mà không được thương nước, thì bảo thương ai bao giờ? Thương một ông vua chăng, trung với một ông vua chăng, hai mươi mấy triệu người tôn một người lên, rồi bảo rằng phải trung với người ấy, người ấy bảo sống được sống, người ấy bảo chết phải chết, người ấy bảo phải thì phải, người ấy bảo quấy thì quấy, ta không hiểu cái nghĩa chữ « trung » là thế nào vậy. Mỗi một trào nổi lên là có một cơn chinh-chiến, làm cho nhân dân phải đồ-khổ. Cái sự chinh-chiến ấy chẳng phải vì một việc chung gì hay theo một cái chủ-nghĩa gì, mà chỉ là tranh nhau làm vua, coi ngôi vua như một vật báu liệng ngoài chợ, mấy thằng kẻ cắp giành nhau, rồi làm cho nhân-dân thây chất thành núi, máu chảy thành sông, kết-cục lại bên nào thắng thì gọi rằng vua, bên nào thua thì gọi rằng giặc, mấy anh phò cho nhà vua được thành công đó, sống thì được quan cao lương-hậu, tử ấm thê vinh, chết thì lập miếu thờ, được truy phong chức nầy chức nọ, mấy cái anh theo nhằm phe thắng đó được người ta tôn là thánh-quân, xưng là trung-thần, còn mấy cái anh theo nhằm phe bại đó, người ta cho là nghịch-tặc, cho là phản-thần, vua-quan truyền ra như vậy, quốc-dân theo nói như vậy, ông Lương-khải-Siêu đã có câu rằng: « cổ chi sở vị trung-thần nghĩa-sĩ giả, kim chi sở vị gia-nô tẩu-cẩu dã » nghĩa là: « những kẻ ngày trước gọi là trung-thần nghĩa-sĩ đó, thì ngày nay gọi là chó săn tớ nhà cả. » Thật có như thế vậy thay.

Trong cái lúc hai chữ « quân chủ » đã in câu vào trong óc nhân-dân rồi, mà khi đó nếu có ai phát-ngôn ra câu gì lỡ chạm đến nhà-vua, thì buộc ngay cho vào tội « khi-mạn Thánh-thượng », không còn có tội gì nặng hơn. Vì vậy ngôn-luận không được tự-do mà ý-kiến bế-tắc, toàn dân trong một nước chẳng khác gì một bầy trâu, chỉ biết ăn no vác nặng, rồi tùy ở

https://tieulun.hopto.org

anh cầm cày biểu đi đâu thì đi mà thôi. Cuối đời Lê-Trịnh, xảy ra cuộc chinh-chiến của họ Nguyễn với họ Tây-sơn, cuộc chinh-chiến này cũng chỉ là vì tranh nhau làm vua, họ Nguyễn đánh không lại, bèn cậy một người cố-đạo là Bá-đa-Lộc đem Hoàng-tử-Cảnh sang nước Pháp cầu viện, cái mầm mất nước mọc lên từ đó. Tới sau họ Nguyễn thắng được Tây-sơn mà làm vua, thì dân nước Nam cũng nhận nhà Nguyễn làm bản-trào, còn Tây-sơn làm nghịch-tặc, ông cố-đạo Bá-đa-Lộc chỉ là một người ân-nhân của nhà Nguyễn mà thôi, vậy mà quốc-dân annam cũng ca-tụng cái công-đức, biểu-dương cái sự-nghiệp, đến nay còn có nhiều người làm thơ kỷ công đặt tuồng nhắc tích, cho ông Bá-đa-lộc hình như một người đại-ân-nhân của quốc-dân Việt-Nam, đó đều là do ở cái óc quân-chủ nó làm cho mờ-tối con mắt người ta, không còn biết gì là gì nữa.

Nói rút lại, nước ta sở-dĩ mất nước, là vì chánh-trị không ra gì, chánh-trị không ra gì là do ở một bọn quan-lại chuyên-chế, một bọn quan-lại chuyên-chế là do ở dân ta không biết tự-trọng cái quyền của mình, gây nên nông-nỗi ngày nay, ta có dám trách gì ai đâu, ta chỉ trách ở ta mà thôi.

VĂN-HỌC LÀM MẤT NƯỚC TA

Văn-học là tinh-hoa của nước, nước mạnh hay yếu, nước thạnh hay suy, văn-học có một phần ảnh-hưởng rất lớn. — Nước ta từ trước nội thuộc về Tàu, nên văn-học củng do ở Tàu mà truyền-bá sang, cái văn-học ấy uyên-nguyên ở dạo-giáo ông Khổng ông Mạnh, cứ nhur cái đạo-giáo ông Khổng ông Mạnh thì tự trước tới giờ đều không thể chê được một giều gì, chúng ta nếu biết noi theo đó mà học-tập mà hành-vi, thì không những thích-hợp với cái buổi xưa mà lại thích-hợp với cả buổi nay nữa. Nhưng khốn-nạn thay cái đạo-giáo tốt-đẹp quí-hóa ấy về sau nầy không còn nữa, mà chỉ còn lại một mớ từ-chương, hư-văn vô bổ, người Tàu bày ra lối thi cử-nghiệp, để lựa lấy nhân-tài ra hành-chính, người mình cũng bắt-chước theo, gây nên cái tệ-tục cho những người sĩ-phu trong nước, không phải học để làm người, mà chỉ là học để làm quan, kể từ khi làm một tên học-trò nhỏ cắp sách vô trường, trong lòng đã ghi một

https://tieulun.hopto.org

cái dấu-hiệu hai chữ «làm quan» rồi, bao nhiêu những ý-nghĩa về chính-trị về văn-hóa chứa đầy ở những pho thánh-kinh hiền-truyện đều không nhìn nhận gì tới, mà chỉ học thuộc lòng để làm cái tài-liệu cho những bài phú bài kinh-nghĩa bài chiếu-biểu-luận bài văn-sách, tới khi ra trường được trúng-cử mà thôi, cha dạy con như thế, thầy dạy trò như thế, những cái áng văn-học tốt-đẹp kia đem cắt ra từng mảnh, đập ra từng miếng, để đẻo-gọt chắp-nối nên những câu văn cầu-kỳ tỷ-mỷ, trước thi khóa, rồi tới thi hạch, tới thi hương, thi hội, thi đình, cái đẳng-cấp cái mục-đích của người học-sinh thì cậu khóa ông Tú ông Cử ông Phó-bảng Tấn-sĩ Hoàng-giáp Bảng-nhỡn Thám-hoa Trạng-nguyên, nếu đạt được mục-đích thì ra làm quan, cái thủ-đoạn hút máu dân khoét xương dân cũng không từ, còn nếu không đạt được mục-đích nghĩa là thi hỏng thì xoay ra làm thầy đồ thầy lang thầy pháp v. v..., cửa miệng người ta thường nói : « tấn vi quan đạt vi sư » nghĩa là « tấn thì làm quan đạt thì làm thầy », đó là cái hi-vọng cái sự-nghiệp của sĩ-phu nước ta trong lúc bấy giờ đó. Vì cái mục-đích của người đi học chỉ có thế, cái phạm-vi giáo-dục của nhà trường chỉ có thế, cái chính-sách của trào-đình đào-luyện nhân-tài chỉ có thế, nên ai cũng khuynh-hướng về lối từ-chương mà bỏ phần đạo-đức bỏ phần lý-thuyết, cái công-phu của người học-sinh ngày trước khác xa với công-phu của người học-sinh bây giờ, có người học mà đến treo đầu lên rường nhà cùng kề bắp vế vào dùi sắt để phòng khi buồn ngủ ; có người tự giam mình vào một cái gầm bàn, bốn bề bít kín, để hàng ngày không trông thấy cái gì khác, không nghe thấy cái gì khác, noi cái gương chăm học của Vương-an-Thạch nước Tàu đến ba năm không rửa mặt, học rả-rích như cuốc kêu mùa hè, học thiết-tha như con khóc cha-mẹ chết, học đến ốm người, học đến chết người, sách nho gọi là «tử công-phu» đó, nhưng đau-đớn thay cái công-phu ấy có phải học để nghiên-cứu một cái khoa-học gì, hay ôn-nhuần một cái lý-thuyết gì, hấp-thụ một cái tư-tưởng gì đâu, mà chỉ học thuộc lòng những cuốn sách và những bài-vở của người ta làm sẵn, chứa-chất ở trong bụng, tới ngày thi thì nhả ra, vì vậy các quan chấm bài trong trường có định một cái đạo luật gọi là « trùng kiến », nghĩa là nếu một bài mà hai người làm giống

https://tieulun.hopto.org

nhau, thì cả hai đều hỏng, vì hai anh đều chép chung một bài cũ cả, khi tựu-trường người ta khám-xét những học-trò đi thi một cách rất kỹ-càng, vậy mà cách gian-dối của mấy chú học-trò cũng không bao giờ hết, nào bỏ bài cũ vào trong mền áo (1), nào bỏ bài cũ vào trong bó đuốc (2), nào nhét bài cũ vào bới tóc, nào nhét bài cũ váo chân ghế ngồi, cực-dĩ-chí có kẻ dụng-tình đến chôn các thùng sách vào bốn vi trường thi (3) rồi đánh dấu hiệu trên mặt đất, để tới khi vô trường, đóng lều tại đó, rồi khai-quật lên lấy sách mà chép bài, ấy kể qua một vài câu truyện như thế, chớ còn nhiều không sao kể xiết, ôi nước nhà kén chọn nhân-tài, mà kén chọn một cách như thế, thì hỏi đào-tạo nên những hạng nhân-tài gì? Những hạng nhân-tài ấy sẽ ứng-dụng cho nước-nhà được những việc gì? Cái mục-đích đi học là để đi thi, thi mong cho đỗ, đỗ mong làm quan, đạt tới cái địa-vị làm quan là chí nguyện đầy-đủ rồi, mục-đích tới nơi rồi, ngoài ra không còn có cái tư-tưởng gì khác, cái kiến-văn gì khác, việc nước-nhà không biết tới, việc thế-giới không thèm nghe, than ôi vận-mệnh nước-nhà quan-hệ nhất là ở trong tay những người sĩ-phu, mà sĩ-phu nước ta cận-thời phần nhiều là như thế đấy!— Lại còn một điều đại-hại nữa là người trong nước ai cũng sô nhau vào cái con đường học để làm quan, có làm quan mới được người ta qui-yêu, có làm quan mới được người ta kính-trọng, có làm quan mới được người ta sợ-hãi, tập-tục như thế, nên người người đều su-hướng như thế, ngoài ra các nghề các như làm ruộng, làm thợ, đi buôn thì cho là những nghề hèn, không thèm để ý tới, những người làm những nghề đó không những không được xã-hội qui-trọng mà lại bị xã-hội khinh-dể, cực-dĩ-chí trào-đình thi-hành những đạo luật hạn-chế, như những người bình-dân dẫu giầu cũng

---

(1) (2) Xứ Bắc-kỳ hàng năm thi hương nhằm mùa đông, khí-hậu rất lạnh, học-trò đi thi thường bận áo mền bông rồi bỏ bài cũ vô trong khâu kín lại, lại lúc tựu-trường vào nửa đêm, các học-trò đốt đuốc mà vào, nên mới có sự gian-dối ấy.

(1) Trường thi có chia ra 4 vi: vi giáp, vi ất, vi tả, vi hữu, học-trò ai nêu tên lên bảng nào thì vào vi ấy, chia ra như thế, là có ý đề-phòng những người làm giúp lẫn nhau.

https://tieulun.hopto.org

không được ở nhà sang, mặc áo quí, đi xe đẹp, nếu trái thế thì buộc vào tội « lộng hành », còn các việc sai-dịch nặng-nề, đều do những hạng bình-dân gánh-vác, còn những người đã có chút phẩm-tước gì thì được miễu trừ, cái đạo luật của trào-đình như vậy, cái xu-hướng của xã-hội như vậy, cho cả đến mấy cô con gái khuê-các cũng mang một cái hi-vọng làm « bà lớn », bằng không được nữa cũng « cô tú » « cô đồ », hãy nghe phong-dao có câu rằng : « ai ơi chớ lấy học-trò, đai lưng tốn vải ăn no lại nằm », thì lại có câu trả lời rằng : « dài lưng đã có vỗng đào, tốn vải đã có áo bào nhà vua, đồ ngon vật lạ thơm-tho, thanh-nhàn vô-sự ăn no lại nằm », cùng là câu : « nghìn muôn mua lấy học-trò, ra đường gọi những cô đồ đi đâu ? ». coi đó đủ biết « quí học-trò khinh các nghề khác » đã thành ra cái tập-quán thông-thường của các hạng người trong xã-hội, làm ruộng gọi là kẻ nông-phu, làm thợ gọi là chú thợ, đi buôn gọi là con buôn, hình như ngoài cái nghề học để làm quan ra không còn cái nghề gì giá-trị nữa, như vậy còn mong nông-giới công-giới thương-giới phát-đạt được sao ? Có người suốt từ năm lên năm, sáu tuổi cắp sách nhập-môn cho tới khi bảy, tám mươi tuổi, thi không đỗ, học không thành, cắm-cúi vào cái mục-đích làm quan không được, thì đối với đời hình như không còn lạc-thú gì nữa, trong nước ba phần người chiếm có đến hai phần vô-nghệ-nghiệp, ăn báo xã-hội, đều là do ở bọn thầy đồ thầy khóa thi không đỗ dở-dang dang-dở mà gây nên, cái ngộ-điểm về lối học từ-chương thật đã dị-hại cho dân-tộc ta lắm vậy. — Có những thế mà thôi đâu, lại khéo bày-đặt ra những cái lễ-nghi dối-trá thấp-hèn, học-sanh mới nhập-học, dạy cho cái lễ « giữ mình như các con gái », móng tay để cho dài, bới tóc để cho lớn, nói-năng lúng-búng, cử-động rụt-rè, có như thế mới gọi là người học-trò, thành ra bao nhiêu cái khiếu thông-minh cái tài bạt-thiệp đều tiêu-ma đi hết, gây nên cái sĩ-khí như gà phải cáo, ôi như vậy còn mong chống-chỏi với đời được sao ?

Nói rút lại, cái đạo-học của người Tàu truyền-bá cho ta đó, không phải là hèn, không phải là dở, mà chỉ vì ta gây nên cái hèn cái dở, ví ta cầm vững được cái đạo học ấy mà thi-hành, thì nước-nhà ngày nay đâu đến nỗi nầy, một bậc danh-sĩ nước

https://tieulun.hopto.org

Đức là Hoa-chi-an Tiên-sinh có nói một câu rằng : «Ngũ bách niên lai Khổng-giáo bá vu Hoàn-cầu», nghĩa là ; «năm trăm năm sau nầy đạo ông Khổng sẽ truyền-bá khắp hoàn-cầu». Ngày nay chế-độ các nước bên Âu-Mỹ đều in hệt như chế-độ Châu-quan, (1) của báu ta vẫn có, chỉ vì ta không biết dùng đó thôi. Ôi, nước ta sở-dĩ mất, là vì văn-họa nước ta không ra gì, văn-học nước ta không ra gì, là vì ta đã đi lạc vào con đường từ-chương, trước kia trào Tây-sơn vua Nguyễn-quang-Trung là người tỉnh mộng trước nhất, nên đã hạ chiếu bỏ lối thi-cử cũ về Hán-học mà quay về quốc-văn, sĩ-phu đời bấy giờ nhao-nhao nổi lên phản-đối, vua Quang-trung vẫn nhất-quyết thi-hành, song tiếc thay mới trong ba năm thì cuộc đời thay-đổi, vua Quang-trung chết đi rồi trào Tây-sơn lần-lần bị giệt mà phái nhà Nguyễn nổi lên, khi Gia-long nhất-thống toàn-quốc rồi lại khởi lên lối thi-cử như cũ, con ma cử-nghiệp ám-ảnh quốc-dân ta không biết bao nhiêu năm, đánh bạt cả hồn ông Khổng ông Mạnh đi mà thay cái hồn nho-hủ vào, gây nên nỗi mất nước ngày nay, ta có dám trách gì ai đâu, ta chỉ trách ở ta mà thôi.

LUÂN-LÝ LÀM MẤT NƯỚC TA

Nước ta từ trước là nước nho-giáo, nên luân-lý cũng theo nho-giáo đặt ra, đối với luân-lý thì người trong nước cũng thận-trọng lắm, cho làm khuôn vàng thước ngọc, không ai là không dám tuân theo, sợ sai-sót một chút sẽ mang tiếng là tội-nhân trong danh-giáo, ví thử cái lòng tín-ngưỡng ấy mà gặp được cái luân-lý hoàn-thiện hoàn-mĩ thì tưởng kết quả không còn gì tốt-đẹp bằng, song xét lại luân-lý của ta xưa còn có nhiều điều lầm-lạc, còn có nhiều điều thiếu-thốn, sự lầm-lạc ấy sự thiếu-thốn ấy đã gây nên nhiều điều không hay cho nước nhà, ví như luân-lý chia ra 5 đạo : một là cha-con, hai là vua-tôi, ba là anh-em, bốn là vợ-chồng, năm là bậu-bạn, trong đạo vua-tôi có dạy rằng : bầy-tôi phải thờ vua lấy trung, cùng là, vua là cha-mẹ của dân, vua sai bầy-tối chết, bầy-tôi không chết không

---

(1) Của ông châu-công.

https://tieulun.hopto.org

phải là trung, luân-lý dạy như thế, người trong nước tin-theo như thế, gây nên cái chính-thể chuyên-chế, là vì người trong nước nhiễm theo cái luân-lý chuyên-chế, thành ra chỉ biết có quân-thần luân-lý mà không biết có quốc-gia luân-lý, chỉ biết cắm-cúi làm tôi-mọi mà không biết cái bổn-phận làm dân, có nước không biết trung đi trung với một người, vì nước không chịu chết đi chết theo một người, đọc lại cái lịch-sử mấy ngàn năm về trước, chỉ thấy những người bầy-tôi trung với vua, chớ chưa thấy người dân trung với nước bao giờ, đó là tại luân-lý sai-lầm, vì luân-lý sai-lầm mà chôn sống biết bao nhiêu người dân trung với nước, vì luân-lý sai lầm mà gây cho quốc-dân một lũ tôi-mọi chỉ biết trung với vua, ôi tiếng gọi rằng một một quốc-gia mà người dân trong nước không biết một chút gì về quốc-gia luân-lý cả, thì hỏi cái quốc-gia ấy có sinh-tồn nổi chăng? Tuy vậy ta kkông dám trách những người bày đầu ra cái luân-lý ấy, vì trước kia còn thuộc vào cái thời-đại hỗn-tạp, cần phải sắp-đặt cho trên-dưới có trật-tự, nếu người dân chưa đủ tư-cách mà đã để cho lạm dụng cái quyền, thì quốc-gia sẽ rối-loạn tan-nát, di-hại không biết chừng nào, vậy cho nên phải tôn một người lên cầm qnyền thống-trị, và đặt ra đặt ra pháp-luật hạn-chế, khiến cho nhân-dân được trị-an, cái chủ-ý ấy không phải là sái, chỉ vì sau này mỗi ngày mỗi sinh tệ, khiến cho dân không còn biết mình là gì vua là gì nữa, coi vua như một vị ở trên trời sa xuống, nói gì phải nghe, làm gì phải theo, cái ngôi báu ấy chỉ để cho một dòng họ cha truyền con nối, bổn-phận ngnời dân là phải thành-kính để thờ vua mà thôi, cái chủ-ý đã sai-lạc như thế, lại thêm những câu tán-tụng tôn-dương một cách vô-vị do cửa miệng mấy bác hậu-học đặt-để ra, làm cho vua cứ cao tít mãi lên, dân cứ thấp đè mãi xuống, dân đã không biết dân là thế nào, vua cũng không biết vua là thế nào nữa, cái luân-lý chật-hẹp ấy bởi đâu mà tác-tệ ra, rồi nó nhuộm vào đầu-óc quốc-dân ta, khiến cho mài không mòn rửa không sạch nữa, gần nay các nước bên láng giềng ta đã bỏ cái quân-thần luân-lý mà theo về quốc-gia luân-lý cả, duy còn một nước ta dân trong nước bị nhốt vào cái hang luân-lý chật-hẹp kia đã lâu lắm rồi, ai nói đến dân-chủ thì mắng là vô-quân, ai muốn cách-mệnh thì cho là phản-ấnghịch bt-đạo, cực-dĩ-chí

https://tieulun.hopto.org

mấy anh cửa miệng thường nói rằng : « cái tên ấy đến như vua nó còn không biết, thì nó còn biết gì đến ai ! » Ấy cái đầu-óc của người mình là chỉ biết có vua, cái con mắt của người mình là chỉ trông thấy có vua ; cái lỗ tai của người mình là chỉ nghe thấy có vua ; ngoài « vua » ra không còn nghe, thấy, biết gì, không ngờ cái luân-lý lầm-lạc nó kết-quả khốc-hại đến thế. — Nói qua về đạo cha-con, thì con thờ cha phải hiếu, đó là lẽ thường rồi, song phần nhiền người chỉ biết cái hiếu nhỏ mà không biết cái hiếu lớn, biết cái hiếu gần mà không biết cái hiếu xa. con đối với cha-mẹ thường thường chỉ chăm-nom vào những điều phụng-dưỡng nhỏ-nhặt, sớm-hôm không lìa dưới gối, ăn-mặc không để bận lòng, thế đã cho là đầy-đủ rồi, còn những điều hiếu lớn như sáng-công lập-nhiệp để làm cho vinh-hiển cha-mẹ thì không mấy người màng, có người chỉ vì nhà có cha-mẹ già, phải sớm-hôm phụng-dưỡng, mà làm lỡ mất bao-nhiêu là cơ-hội tốt, đối với nước không trọn đạo làm dân, đối với đời không trọn đạo làm người, phần nhiều là do ở cắm-cúi vào cái hiếu nhỏ-nhặt cả, cực đến đỗi cho rằng chân-tay đầu-tóc đều là cái của cha-mẹ cho mình không được hủy-hoại, vậy nên suốt một đời chỉ rụt-rè e-sợ, không dám cử-động việc gì hăng-hái, sợ sâm-phạm đến thân mình mà thất-hiếu với cha-mẹ chăng, cái dân-tộc đã mang một cái bịnh hèn-nhát, lại nhiễm thêm cái nghĩa chữ hiếu lầm-lạc vào, gây nên cái tính khiếp-nhược, còn mong chống-chỏi với đời được sao ? Khi cha-con còn, thì chỉ chăm vào cái hiếu nhỏ-nhặt như thế, khi cha-mẹ mất, thì lại bày-đặt ra lắm cái hiếu thật là kỳ-khôi, để tang cha-mẹ mà đến ba năm không chải đầu, không xỉa răng, không được ăn cơm mà phải ăn cháo bánh đúc, không được nằm giường chiếu mà phải nằm ổ rơm, khi trước lại có một đạo luật định rằng : trong khi ba năm còn có tang cha-mẹ nếu ai vợ có mang thai thì phải buộc vào tội rất nặng, ta không hiểu cổ-nhân đặt ra cái hiếu gì mà ý-nghĩa lại lạ-lùng làm vậy ? Xét ra cái lễ-nghi của người con đối với cha-mẹ chết, sở-hành toàn là giả-dối cả, ví như chống gậy đi theo đám táng nghĩa là mệt-mỏi đau-thương quá tự mình đi không nổi nên phải chống gậy, sau này thì cho làm lệ thường, khoẻ như trâu cũng cắp cái gậy theo mình, trong khi tế mấy viên hành-lễ hô « cử ai » thì con-cháu

https://tieulun.hopto.org

mới cất tiếng khóc, vậy cái tiếng khóc đó không phải cảm-xúc từ trong lòng mà khóc ra, ấy cái sự hiếu-kính của người con đối với cha-mẹ theo thói thường đều là giả-dối cả, khi cha-mẹ còn sống, bỏ cha-mẹ mà đi đâu xa đã mang tội bất-hiếu, tới khi cha-mẹ chết rồi, nếu không quanh-quất ở nhà mà thăm-nom từ-đường phần-mộ cũng cho là biết-hiếu, cửa miệng người mình thường hay mai-mỉa những người đi xa cho là « khứ gia-hương ly phần-mộ », không giữ toàn được hiếu-đạo, nghĩ cũng buồn cười thay ! Xưa nay những bậc anh-hùng hào-kiệt chí-sĩ vĩ-nhân lập nên sự-nghiệp hiển-hách ở đời, đều là sẵn có cái tính mạo-hiểm, đầu sông ngọn nước, bãi biển đầu non, bốn bể là nhà, năm châu là xóm, nên mới xuất-hiện ra cái sự-nghiệp kinh-thiên vĩ-địa kia, chớ nếu con mắt không ngó ra khỏi buồng, bước chân không ra ngoài bụi tre đầu làng, như con heo nhốt trong chuồng, con chuột ăn trong hang, còn mong có cái sự-nghiệp gì với đời được, người mình đã sẵn có cái tính an-thổ trọng-thiên, lại nhiễm thêm cái đạo hiếu lầm-lạc này vào, nếu muốn làm trọn-vẹn một người hiếu-tử theo như người mình bắt-buộc đó, thì sẽ thành một « người bỏ » đối với quốc-gia với xã-hội, còn gì hổ-nhục bằng, còn gì đau-đớn bằng, cái hiếu-đạo của người mình cũng lạ-lùng lắm nhỉ ?

Nói rút lại, trong ngũ-luân của người mình, thì đạo vua-tôi đã là cái bả mất nước, còn đạo cha-con cũng giả-dối nhiều, lầm-lạc nhiều, còn đến như quốc-gia luân-lý xã-hội luân-lý thì tuyệt-nhiên mất hẳn, ngày nay ta thường tự-phụ với các nước Âu, Mỹ rằng : ta thua họ về đường vật-chất, song ta hơn họ về đường luân-lý đạo-đức, song có biết đâu rằng cái luân-lý đạo-đức của mình đó đã táng-bại lắm rồi, sở-dĩ gây nên cái vạ mất nước ngày nay, là vì luân-lý của ta đồi-bại, luân-lý của ta đồi-bại là do những bọn sau này không biết tự tỉnh mà cứ làm cho cho đồi-bại quá mãi lên, gây nên cái nỗi-nước này, ta có dám trách gì ai đâu, ta chỉ trách ở ta mà thôi.

PHONG-TỤC LÀM MẤT NƯỚC TA

Phong-tục nước ta có nhiều điều hay, mà cũng có nhiều điều xấu, song cái ảnh-hưởng của sự xấu bao giờ cũng lớn hơn sự

https://tieulun.hopto.org

hay, như từ xưa tới nay cái phong-tục xấu ấy nó đã cố-kết thành ra cái bịnh khó chữa, một vài điều ta coi là thường là nhỏ-nhặt đó không phải là không có ảnh-hưởng lớn với quốc-gia với xã-hội, vậy nên cái nguyên-nhân mất nước, do ở chính-trị, do ở văn-học, do ở luân-lý, và cũng do ở phong-tục một phần, những cái phong-tục xấu vì nhiễm theo luân-lý hủ-bại mà gây nên, thì như trên kia đã nói qua rồi, ngoài ra còn nhiều điều khác nữa, tục nước mình thường hay thiên-trọng ở chốn hương-thôn, quanh năm suốt tháng, lần-quần ở trong làng, chiếm được một chỗ ngồi nơi hương-đảng đã lấy làm vinh-dự, tranh nhau làm ông phó, tranh nhau làm ông xã, tranh nhau ăn trên, tranh nhau ngồi cao, tranh-giành nhau, chưởi-mắng nhau, đánh-đập nhau, kiện-tụng nhau, cái câu : « hương-đảng tiểu trào-đình » cùng « một miếng giữa làng bằng một sàng só bếp » luôn luôn ở cửa miệng, có nhiều người hết cơ hết nghiệp vì một viêc tức-khí nơi hương-thôn ; có nhiều người khánh-kiệt gia-tài vì một bữa hương-ẩm, ngoài cái làng ra không còn biết đến nước-nhà là gì, thế-giới là gì, vì vậy mà tư-tưởng cục-cằn, kiến-văn chật-hẹp, mấy dẫy tre nơi đầu làng đã là cái khám nhốt người ta rồi, nếu ai có chí muốn vùng-vẫy ra ngoài, thì tin vào cái câu tục-ngữ : « xảy nhà ra thất nghiệp », không dám bước đi tới đâu, vậy cho nên trong nước không những không có người nào ra ngoại-quốc học-tập làm ăn, mà ngay đến trong nước, mỗi tỉnh mỗi xứ cũng coi như một cái thế-giới riêng, rừng rậm nội hoang, không ai buồn khai-khẩn, đầu sông cửa biển, không ai chịu kinh-doanh, bao nhiêu quyền-lợi về tay người ngoài tóm thâu, bao nhiêu địa-yếu về tay người ngoài chiếm-cứ, đều là do ở cái tính quanh-quần só nhà và cái tục lấy hương-thôn làm trọng mà xui nên, nếu có ai đi xa làm-ăn không về thì nhiếc là « thằng bỏ làng », ai lập nên công-danh phú-quí ở ngoài thì cho rằng : « ý cẩm dạ hành » (1), vì vậy những người không dám dời nhà ra mà đi đâu đã đành, còn ai có đi đâu làm-ăn cũng muốn mau-mau trở về, vì cho rằng : « phú-qui bất ly cố-hương » (2) ấy cái phong-tục của người

---

(1) Mặc áo gấm đi đêm.

(2) Giàu-sang không lìa làng cũ.

https://tieulun.hopto.org

mình như thế, còn mong đạo-tạo nên những hạng nhân-vật cứng-cát lịch-duyệt để xông-pha gánh-vác cho nước-nhà cho xã-hội được sao? — Ngoài cái tục « an-thổ trọng-thiên » (1) ra, người mình lại còn cái tục « thượng quỉ » (2), cái gì cũng trông-cậy ở quỉ-thần mà không biết trông-cậy ở mình, thành ra cái sức tự-tín càng ngày càng giảm đi, năm trước ở Phú-Thọ có một toán người kéo đến đánh nhau với quân Pháp, trong tay không cầm thứ khí-giới gì, duy đeo bùa và phất cờ, tin rằng súng bắn vào không chết, ngờ đâu một tiếng nổ vang, thây chết hàng đống, gây nên một trận cười, ấy cái lòng mê-tín quỉ-thần của người mình có đến như thế! Lại cũng vì cái tục thượng-quỉ ấy mà mỗi năm tiêu-phí không biết bao nhiêu tiền, ngoài Bắc-kỳ ngày nay việc đồng-bóng cúng-lễ còn thịnh-hành lắm, số tổng-kê một năm về món tiền đốt-phí các đồ bằng giấy dùng để cúng thần đãi thành một số rất lớn, lại còn phí biết bao nhiêu công-phu để chế-tạo nên những đồ đó nữa. Một nước mà nhân-dân đã đến mê-đắm vào cái tục vu-sử (3), thì không còn có cái tư-cách làm người, cái nghĩa-vụ làm dân, nhứt giai cái gì cũng là trông vào thánh-thần cả. Lại còn bao nhiêu những tục mê-tín dị-đoan khác, nói ra khôn xiết. Rút lại thì phong-tục của người mình, điều hay cũng có nhiều, mà điều dở cũng không phải là ít, như tục lấy vợ lấy chồng sớm, đã gây nên cái nòi-giống yếu-hèn, mãn đời làm tôi-tớ người xưa, thành ra tự để mình vào trong cái phạm-vi chật-hẹp; những phong-tục hay thì chẳng nói chi, còn những phong-tục xấu không phải không có ảnh-hưởng to đến vận-mệnh nhà-nước. Xét ra cái nguyên-nhân mất nước, chính-trị làm mất nước ta, văn-học làm mất nước ta, tôn-giáo làm mất nước ta, luân-lý làm mất nước ta, mà phong-tục cũng làm mất nước ta một phần nữa, ta có giám trách gì ai đâu, ta chỉ trách ở ta mà thôi.

TÔN-GIÁO LÀM MẤT NƯỚC TA

Nước ta nguyên là một nước Phật-giáo, Phật-giáo thì thật là hoàn-thiện hoàn-mĩ, song tiếc rằng người mình đối với Phật-

---

(1) Ở chỗ nào yên chỗ ấy, ngại dời đổi đi chỗ khác.
(2) Chuộng quỉ thần.
(3) Đồng-cốt.

https://tieulun.hopto.org

giáo thì cái kiến-giải đã lầm-lạc lắm rồi, vả Phật-giáo truyền sang nước ta, hầu hết về phái tiểu-thừa cả, nên những môn-đồ tín-ngưỡng, cơ-hồ chỉ biết cái ngọn, mà không biết đến cái gốc, như thuyết « từ-bi bác-ái » của đạo Phật là một cái thuyết rất cao-thượng, không những cho cái tư-tưởng quốc-gia tư-tưởng chủng-tộc ở thời-đại cạnh-tranh này là trần-hủ, mà lại thích-hợp với cái tư-tưởng đại-đồng ở thời-đại sau này, thuyết đó đã đành rồi, lại đến như câu « xả thân cứu chúng », nếu ta mà biết tin-theo cho đến nơi, thì nước ta đâu đến nỗi mất! Đồng-bào ta đâu đến nỗi lầm-than! Các nước ở trên Hoàn-vũ này, nước nào là nước « có đạo », thì trên-dưới một lòng, mọi người một bụng, cùng noi theo một cái đạo-giáo chung, ông Gandhi sở-dĩ thực-hành được cái chương-trình « bất-hợp-tác », là nhờ ở ba trăm triệu người An-độ đều là ba trăm triệu người có đạo, chớ nếu ông Gandhi ở vào nước vô-đạo, thì mỗi người mỗi bụng, nói chẳng ai nghe, làm chẳng ai theo, cái chương-trình « bất-hợp-tác » kia quyết không khi nào thực-hành được. Vậy nên người ta đã nói trong thế-gian này không có cái sức nào mạnh hơn cái sức tín-ngưỡng về tôn-giáo, nói cho đúng ra thì nước ta thật là một nước vô-đạo, sĩ-phu trong nước đều theo về Khổng-giáo, nhưng Khổng-giáo là một học-giáo chớ không phải một đạo-giáo, còn Phật-giáo thì chỉ để riêng cho một bọn thầy-tu bà-vãi mà thôi, mấy người này kiến-thức đã hẹp-hòi, tín-ngưỡng cũng lầm-lạc, tiếng rằng theo Phật-giáo mà tuyệt-nhiên không hiểu cái tôn-chỉ của Phật-giáo ra sao, lại tiêm-nhiễm những cái thuyết nhỏ-mọn hẹp-hòi, làm cho dân-khí càng ngày càng yếu-ớt mãi đi, người ta giết mình để cướp lấy nhà lấy của, mà mình không dám động tới người ta, vì sợ phạm tội « sát-sinh », thế-giới là thế-giới cạnh-tranh, cái kiếp sống đời nay không tự-vệ nổi mà còn mong độ kiếp sau, ấy cái cách tín-ngưỡng đại-để đều sai-lầm như thế, còn ngoài ra phần nhiều trong quốc-dân đều không có tín-ngưỡng về một đạo nào cả, một nước đã đến vô-đạo, thì không những phong-hóa suy-đồi, luân-lý đảo-ngược, mà mỗi khi muốn làm việc gì cái lòng tín-ngưỡng chung không có thì khó lòng cho thành việc được. Cũng có người nói tôn-giáo là một cái bịnh làm cho yếu nước đi, lời đó cũng phải, nhưng trừ khi mê-tín một cách lầm-lạc

https://tieulun.hopto.org

không kể, còn thì nước nào cũng phải phụng-sự một cái đạo, để cho người trong nước có chỗ mà tin-theo, một dân nào có đạo, thì người hướng-đạo làm việc rất dễ, vì phần nhiều những hạng bình-dân, trình-độ trí-thức dẫu có khác nhau, song cái lòng tín-ngưỡng thì như một, nên những người khéo làm việc thường lợi-dụng cái lòng tín-ngưỡng ấy, đem cái can-đảm « tử vì đạo » mà « tử vì nghĩa-vụ » thì còn sức mạnh nào bằng ! Nước ta từ trước là một nước vô-đạo, dân ta là một nước vô tín-ngưỡng, một dân một nước như thế còn mong làm được việc gì, chính-trị làm mất nước ta, văn-học làm mất nước ta, luân-lý làm mất nước ta, tôn-giáo lại làm mất nước ta nữa, ta có dám trách gì ai đâu, ta chỉ trách ở ta mà thôi.

TỔNG-LUẬN

Như trên kia đã nói, những cái nguyên-nhân mất nước, là do ở chính-trị làm mất nước ta, văn-học làm mất nước ta, luân-lý làm mất nước ta, phong-tục làm mất nước ta, cứ như cái chính-trị ấy, cái văn-học ấy, cái luân-lý ấy, cái phong-tục ấy thì mất nước có đến trăm ngàn lần cũng đáng, há những một lần mà thôi ư ! Vậy ta chỉ nên tự-trách ở ta, mà chớ nên oán-trách ở người, thời buổi cạnh-tranh, người ta mạnh mà mình yếu, người ta khôn mà mình dại, thì mình hẳn phải ở dưới quyền cai-trị của người ta, nếu nhìn bằng con mắt nhà xã-hội thì những điều trông thấy cũng có bất công-bình vô đạo-đức thật ; song nếu nhìn bằng con mắt nhà quốc-gia, thì ví mình khôn mình mạnh, mình tất cũng không dung cho những kẻ yếu-dại ở dưới mình, chẳng thấy cái gương ta thôn-tính nước Xiêm-thành nước Chân-lạp đấy ư ? Nước Xiêm-thành nước Chân-lạp sở-dĩ bị ta lấy mất nước, là vì họ đã chứa sẵn cái nguyên-do mất nước, chẳng khác gì người có bịnh nội-thương, chỉ ngoại-cảm một chút là đã đủ nguy ngay ; cái cây kia gốc-rễ đã nát mục cả, chỉ một cơn gió lay động là tự-khắc đổ ngay, vậy thì mạnh hiếp yếu khôn hiếp dại là cái thủ-đoạn của các nước cường-quyền ; còn tự-lập tự-cường là cái phương-châm của các nước bị hiếp-chế, ta đã rõ cái nguyên-nhân mất nước của ta rồi, vậy ta phải tính sao đây ? Người mang bịnh đã

https://tieulun.hopto.org

biết rõ cái căn bịnh của mình thì phải tìm phương điều trị, đó là một cái vấn đề cần-cấp cho hai mươi lăm triệu đồng-bào ta phải giải-quyết cho xong, vậy mà ngày nay coi lại người mình thì hình như không biết cái bịnh của mình đã trầm-trọng nguy-nan, duy còn một chút hơi tàn, nếu không mau-mau lo thầy chạy thuốc, thì cái vạ tiêu-diệt sắp tới nơi, ta thấy thế mà đau lòng, mà sốt ruột, không được không than rằng: chính-trị đã làm mất nước ta rồi, văn-học đã làm mất nước ta rồi, luân-lý đã làm mất nước ta rồi, phong-tục đã làm mất nước ta rồi, ngày nay đồng-bào ta lại tự làm mất nước ta nữa ư? Nếu thế thì đau-đớn lắm nhỉ? Lo-sợ lắm nhỉ? Nay xin đem những điều đồng-bào ta làm mất nước ta kể ra đây, mong rằng anh-em nên mãnh-tỉnh lại, nếu cứ như thế này mãi thì cái cơ tiêu-diệt cũng chẳng xa đâu!

ĐỒNG-BÀO TA LÀM MẤT NƯỚC TA

(*câu truyện hiện-tại*)

Nước ta đã mất rồi, đồng-bào ta đã là người mất nước rồi, cái nước đã bị mất còn có thể-diện gì, cái người đã bị mất nước còn có vui-sướng gì, vậy tnì tự-cường tự-lập chẳng phải là cái bài học nhắc-nhở cho người mình đấy ư? Nằm củi mếm trái mật chẳng phải là cái phận-sự buộc-ràng của người mình đấy ư? Vậy mà sao nhìn lại tư-cách của người mình, cử-động của người mình, thì chỉ thấy treo ra cái bức tranh thương-tâm cả, một phái người vô huyết-tính, sẵn tiền-của của cha-mẹ để lại cho, thì chỉ biết ăn cho ngon, mặc cho sướng, chơi cho đúng, diện cho sang, mua với đời một tiếng « công-tử » đã lấy làm phỉ-nguyện rồi, ngoài ra không biết bổn-phận đối với nhà đối với nước là thế nào nữa; một phái người thì chứa đầy tấm lòng ích-kỷ, ngoài cái mình ra không còn biết gì đến đồng-bào, ngoài cái nhà ra không còn biết gì đến nước đến Xã-hội, nếu có ai nhắc-nhở tới việc dân việc nước thì thở ra cái hơi rên-siết mà nói rằng: « tôi bây giờ đến cái thân cái nhà tôi lo cũng chưa rồi, còn nói chi tới việc dân việc nước, bây giờ bảo tôi lo việc nước, rồi nữa tôi đói tôi rét, nước nào vào đấy mà nuôi tôi »! Câu nói này ta nghe thấy thường lắm, song có biết dâu rằng có nước thì mới có nhà, có nhà thì mới có mình, nếu nước mà tan-nát,

https://tieulun.hopto.org

thì hỏi nhà có yên được không, mình có yên được không, xưa nay các bực chí-sĩ thường vì nước quên nhà, không phải là không lấy nhà làm qui, chỉ nghĩ vì muốn lo cho nhà thì trước hết phải lo cho nước, nước có trị thì nhà mới yên, đương lúc nước loạn dân tàn, bảo ngồi đấy mà hưởng cái lạc-thú gia-đình thế nào được! Huống chi đã sinh làm dân trong một nước, thì phải có cái bổn-phận đối với nước, nếu người nào cũng mượn cớ rằng « tôi mắc có cha-mẹ già » tôi mắc có vợ dại thơ, « tôi mắc có việc nhà ràng-buộc », thì hỏi rằng ai là không có vợ-con, không có cha-mẹ, không có gia-đình, nếu quanh năm suốt tháng chĩ cắm-cúi ở chốn gia-đình, thì nguyên một cái nợ gia-đình trả cũng chưa rồi, còn nói chi tới nợ dân nợ nước, rồi ra trong nước có hai mươi triệu người, hai mươi lăm triệu người ấy có hai mươi lăm triệu cái gia-đình, ai cũng lo cho gia-đich, thì còn ai lo cho nước-nhà? Lo cho Xã-hội? Những người ấy đối với nước đã vỗ nợ nước, mà đối với nhà cũng không xong nợ nhà, vì cái nhà kia đối với nước chẳng khác gì cành lá với gốc-rệ, gốc-rễ đã bị thối-mục mà mong cành lá tươi-tốt được sao? Lại còn một hạng nói đến uước không phải là không biết động lòng, mà chỉ vì cái tính « hèn-nhát » tích-tụ đã bao lâu nay, khác nào người bị bịnh thần-kinh, động một chút là run là sợ, việc nước không dám làm, mà đến truyện nước cũng không dám nghe, không dám nói, nhất là những người ở miệt nhà-quê, đã hơn bảy mươi năm ở dưới quyền cai-trị của người Pháp, mà trông thấy ông Tây về làng hãy còn khiếp-sợ, nghe đến mật-thám (1) đã đủ hoảng hồn, vậy mà gặp ai đem quốc-sự ra mà nói, thì khác nào sét đánh bên tai, rụng-rời hết vía, chỉ sợ những bị tù bị chém bị đầy Côn-lôn! Than ôi, người dân trong nước mà không dám nói đến việc nước, buồn cười thay mà cũng đau lòng thay! Tôi còn nhớ khi từ-bút Đông-Pháp thời-báo rồi, dời gia-quyến xuống ở một nơi nhà quê kia thuộc hạt Bến-tre, ở được hai ngày thì đã có sự không yên, vì ở đó có một viên Phó-tổng ngại rằng mình ở đó thì sẽ có phương-hại cho việc trị-an, nên bách chủ nhà phải xa mình. Sao hỏi thầy Phó vì cớ gì mà sợ-hãi đến

---

(1) Trong Nam gọi là lính kín.

https://tieulun.hopto.org

thế, thì thầy đáp rằng: vì thấy ông ấy viết báo hay bị sở kiểm-duyệt bôi bỏ! Ôi, viết báo bị sở kiểm-duyệt bôi bỏ, mà đồng-bào mình đã sợ không dám gần mình, huống như lại làm việc bạo-động khác nữa, thì chắc đồng-bào nghe thấy tiếng cũng đủ lánh xa rồi! Lại một hôm nhân bước đường du-lịch, tôi ghé thăm nhà một người quen, người nầy học-thức có, tư-cách có, kể cũng là bậc trung-lưu trong xã-hội, vậy mà hôm đó vừa thấy tôi đến, ông ra vẻ hoảng-hốt không yên, hỏi thì ông thú thật rằng ông mới làm Hương-cả, sợ có lính-kín biên tên thì làm ngăn-trở cho cái bước đường công-danh của ông, tôi nghe nói mỉm cười rồi từ-biệt đi ngay, trong lòng những tức-giận vì cái tính hèn-nhát của người mình, không những không làm nổi việc gì, mà đến ngay những việc không đáng sợ cũng sợ như thế, thì còn mong có ngày nào dám vung tay thẳng cánh xung-đột với người ta để cướp lại lợi-quyền của mình được! Lại còn một truyện này nữa, ai nghe cũng phải lấy làm lạ-lùng, vì không ngờ cái nòi-giống rồng-tiên mình mà khiếp-nhược đến hế, số là hôm tôi đi Trà-Vinh, được nghe một người bạn thuật truyện rằng: có một người kia nhận được một số báo Việt-Nam-Hồn ở bên Pháp gửi qua, nhân trao tay cho bà-con coi, khi tới tay một người kia, gặp kẻ nghịch xúi đem trả lại cho người có báo, rồi đi báo sở mật-thám để trị tội người ấy, song người kia tấm lòng không nỡ, bèn nhân đêm thanh-vắng, buộc tờ Việt-Nam-Hồn vào một viên đá, bơi thuyền ra tận giữa sông liệng xuống (thế là hồn Việt-Nam trôi theo dòng nước!) Ai nghe đến truyện này đều đau lòng cũng phải bật cười, ấy cái « nhát » của người mình đến như thế đấy!— Lại còn một hạng người thật là « sống say chết ngủ » ở giữa thời-buổi cạnh-tranh nầy, người ta thì lấy nước giàu dân mạnh làm sang, người mình thì lấy những cái danh-tước hão-huyền làm sang, bỏ tiền vạn bạc nghìn để mua lấy cái chức Hàn-lâm cửu-phẩm, luồn-lọt hết cửa nầy cửa nọ để xin lấy cái kim-khánh mề-đay, nào chú Huyện-hàm; nào anh Bá-hộ; vênh-váo với bà-con, khoe-khoang cùng chủng-tộc, nhục mà vẫn tưởng rằng vinh, dơ mà vẫn tưởng rằng sạch, ở chốn nhà-quê thì bác Lý nầy thầy phó nọ, có khi bỏ ra hết cả gia-tài sự-sản để chiếm lấy cái vị-thứ trong làng, ở chốn thành-thị thì thầy thông nọ thầy ký kia, cái

https://tieulun.hopto.org

ty các sở, ở Nam-kỳ còn khá, nhất là ở Trung, Bắc-kỳ ngày nay, người ta còn thèm-thuồng còn tôn trọng những cái danh-giá hão-huyền cái địa-vị hèn-mạt ấy lắm, người thường nếu không đeo một cái chức-tước hay phẩm-hàm gì, ở trong làng thì như ông Lý ông Phó ông Xã ông Trưởng, nếu không làm được thì cũng mua lấy tiếng, ra ngoài xã-hội thì bỏ tiền nghìn bạc vạn ra để chạy lấy cái chức ông bát ông cửu ông Hàn, nếu không có những cái chức-vị ấy đeo vào thân, thì là một tèn bạch-đinh, một kẻ vô-danh, xã-hội không đếm-xỉa gì đến, vì vậy nên cái bịnh «hiếu hư-danh» càng ngày càng truyền-nhiễm mãi ra. — Một cái bằng-sắc gì của nhà-vua ban ra, đã cho là tôn-quí vô-giá, song có biết đâu rằng cái « ông tượng gỗ » kia hiện nay cũng chẳng còn giá-trị gì, huống chi đồ thừa của ông tượng gỗ! Tôi còn nhớ một khi kia tôi về quê nhà, gặp ông chánh-tổng đương-thứ, nhân nói chuyện đi xa làm-ăn, ông nói rằng : thầy viết báo trong mấy năm trời như vậy, tất cũng có được gặp một đôi vị quan-quí, mà sao không cầu-cạnh lấy cái Hàn-lâm cửu-phẩm gì để bằng chị bằng em ! Tôi nghe nói chỉ cười không trả lời, vì cái đầu-óc ấy chỉ có rưới cát-xít vào họa may mới gột sạch được, chớ giảng-giải một câu chuyện nhỏ-nhẹ, sao có đánh thức được giấc mộng đã lâu năm ! — Vả nói cho đúng ra, thì người mình ngày nay phần nhiều còn có đầu-óc như thầy Chánh kia cả, chớ có phải là hạng người ít thấy và câu chuyện lạ-lùng gì đâu ! — Lại còn một hạng người thấy rõ tình-cảnh quốc-dân như vậy, thì cũng biết đau lòng, song đau lòng mà chỉ vẫn thở dài than thôi, hỏi thì đáp rằng : người ta tầu to súng lớn, mà mình không có một tấc sắt nào, người ta tướng giỏi binh hùng, mà mình không có một người nào, người ta cái gì cũng sẵn-sàng cả mà mình cái gì cũng thiếu-thốn cả, dẫu có tức có giận có căm có hờn thật đấy, nhưng trứng sao chọi được với đá, châu-chấu sao đá được với voi, làm ra chỉ tổ chết mình, thôi thì cứ an-phận thủ-thường thì hơn, cái thuyết này nghe ra nhiều người nói lắm, nhưng xét lại thật là tầm to ! Cái cách đề-kháng ngày nay chẳng phải xui mình xuẩn-động để mua lấy cái chết, mà chỉ khuyên mình biết cái bổn-phận làm dân, biết bảo-thủ cái quyền-lợi sở-hữu, nếu mình biết tự-trọng thì chẳng ai khinh mình

https://tieulun.hopto.org

được ; nếu mình biết tự-cường thì chẳng ai ăn hiếp mình được ; nếu mình đã biết tức biết giận biết căm biết hờn thì mình phải làm sao mà bài-giải cái tức cái giận cái căm cái hờn ấy, chớ cứ ngồi mà vắn thở dài than thì có ích chi ! Việc đời không có việc nào là không làm được, cuộc dời không có cuộc nào là không xoay được, ta cứ trông-cậy ở cái tâm-chí của ta, can-đảm của ta, nghị-lực của ta, đức nhẫn-nại của ta, thì việc nào cũng làm được, cuộc đời nào cũng xoay được, những người nào bị cái cảnh-ngộ nó đánh đổ được mình mà không mong chống-trả lại để thắng được nó thì là người hèn-nhát, quốc-dân ta những người hèn-nhát không phải là số ít đâu ! Lại còn một hạng người ngu-muội, mắt không thấy xa, tai không nghe rộng, thấy cái cảnh-tượng vật-chất đời bây giờ, rồi đem lòng so-sánh với ngày trước, lại đã bao nhiêu năm ở đưới quyền cai-trị của người Tàu, ngày nay ở dưới quyền cai-trị của người Pháp, cứ lấy bề ngoài mà so-sánh, thì chính-sách người Tàu có vẻ tàn-bạo, còn chính-sách người Pháp có vẻ khoan-nhân, vậy nên ta thường nghe thấy những câu nói rằng : nếu không có người Pháp sang đây, thì làm gì có những công-cuộc đồ-sộ kia, có những cách ăn-chơi sung-sướng nọ, nào nhà cao cửa rộng, nào máy nước đèn điện, muốn đi đâu có xe-hơi cát-nốt, muốn dùng gì có hàng tốt của xinh, ăn-bận đủ mọi kiểu, chơi-dời đủ mọi cách, miễn có tiền thì muốn gì cũng được, kìa chỗ nọ ngày trước là một nơi rừng rậm, để cho rắn-cọp trú chân, mà ngày nay đã khai-thác nên một chốn đô-hội phồn-hoa, kìa chỗ kia ngày xưa là một nơi lam-chướng hiểm-nghèo, mà ngày nay đã thành ra một chỗ thông-thương đi-lại, nói đến cách cai-trị thì xưa kia trộm-cướp nổi lung-tung, mà ngày nay thì đâu-đâu cũng an-ổn không có việc gì cả, lại như cái chính-lệnh của người Tàu đối với ta ngày trước, nào là hiếp-đáp đàn-bà con-gái, nào là cướp-bóc của-cải, hung-ác như Trương-phụ đến lấy ruột người quấn vào gốc cây, cùng chất thây người lên như núi, so với cái chính-sách của người Pháp bây giờ là muốn cho Pháp-Việt đề-huề, người Pháp người Nam hợp-tác với nhau, thì thật là vui-vẻ sung-sướng lắm, có người quá lo đến sợ một mai người Pháp bỏ về nước, không có ai cai-trị dân ta, rồi nữa lại loạn-ly khổ-sở như hồi ngày mục-đích đi học chỉ là cầu cho được một cái địa-vị nơi các

https://tieulun.hopto.org

trước, nên vái trời cứ muốn cho người Pháp cai-trị ở đây đời-đời, ấy cái sự thấy-biết cùng cái trí suy-nghĩ của người mình còn phần nhiều như thế đấy ! không cứ rằng làm những việc như cướp lại quyền tự-do, phất ngọn cờ độc-lập là những việc người mình chưa dám làm, mà ngay đến cái óc suy-nghĩ cho biết phải biết quấy, biết ân biết oán, biết thế nào là lợi cho mình, biết thế nào là hại cho mình, cũng tuyệt-nhiên không biết gì cả. Một dân-tộc nào đã bị té xuống mà muốn đứng dậy lên, thì cốt phải phấn-phát về đằng tinh-thần, chớ về phần hình-thức không đủ trông-cậy, những công-cuộc mở-mang ra, chẳng qua chỉ lợi cho kẻ lớn, kẻ khôn, kẻ mạnh, chớ về phần kẻ nhỏ, kẻ dưới, kẻ dại, kẻ yếu không những không có lợi gì mà lại đại-hại ; vả chăng cái chính-sách tàn-bạo, bề ngoài tuy có thiệt-thòi cho mình mà xét ra thật là bổ-ích, cái mụn nhọt kia dẫu có nhức-nhối đau-thương chăng nữa, cũng chẳng qua ở ngoài da-thịt mà thôi, chớ không phạm gì đến tim-phổi, cái chính-sách tàn-bạo thì ai cũng thấy rõ, ai cũng lấy làm lo-sợ mà tìm mưu lập kế để đánh đổ kẻ nghịch mà trừ cái chính-sách tàn-bạo ấy đi, vậy cho nên đọc lại cái lịch-sử nội-thuộc của nước ta, có người Tô-định tham-tàn thì lại có hai ba Trưng nổi lên mà trừ cái nạn ấy ; có người Trương-Phụ độc-ác thì lại có vua Lê Thái-tổ nổi lên đánh nhà Minh mà độc-lập lấy nước ; xưa nay hễ cái sức ép càng mạnh bao nhiêu, thì cái sức động trở lại càng dữ-dội bấy nhiêu, vậy nên cái chính-sách tàn-bạo kia chính là cái bài học nhắc-nhở cho ta phải tự-cường phải độc-lập, các nước mạnh ngày nay đi chiếm-cứ thuộc-địa, muốn làm cho tiêu cái phần hồn của dân bản-xứ đi, để đời-đời kiếp-kiếp làm nô-lệ cho mình, mà không xảy ra những sự phản-động kia-khác, thì đều công-nhận rằng cái chính-sách tàn-bạo không thể thi-hành ra được mà phải dùng đến cái chính-sách thâm-độc mới xong, giả đạo-đức, giả nhân-nghĩa, giả khoan-hồng đại-độ, để cho dân bản-xứ tin rằng mình đến đây chẳng phải cố ý chiếm-đoạt gì để lấy của về làm giàu cho nước, hay tìm chỗ thực-dân, mà chỉ là lĩnh cái thiên-chức đi khai-hóa thuộc-địa, cũng như ông sứ nhà trời đi rải hoa, đợi khi nào dân bản-xứ đủ tư-cách tự-trị, thế là cái chức-vụ làm xong rồi, bấy giờ sẽ giao trả lại đất-nước mà tay không trở về, duy còn để lại những hạt giống văn-minh nảy

https://tieulun.hopto.org

mầm kết quả mà thôi. Ấy những cường-quốc đi chiếm-lĩnh thuộc-địa kia. họ vẫn thường mượn câu đó để che mặt, cốt nhứt là làm cho dân thuộc-địa không sướng lắm mà cũng không cực lắm, không giàu lắm, mà cũng không nghèo lắm, để cứ yên-vui mà làm nô-lệ mãn đời, không oán-vọng gì mà cũng không mong-mỏi gì, cách cai-trị như thế cũng đã thật là thâm-độc, người ta vì cái chính-sách thâm-độc này cũng như bịnh ho-lao, con trùng lao đã khoét hết phổi ăn hết gan, mà người có bịnh vẫn nghe ra êm-ái dễ chịu, không thấy nhức-nhối gì, cũng không thấy đau-đớn gì, chỉ mỗi ngày mỗi mòn-mỏi mãi đi, tới khi gần chết màcũng không biết rằng chết nữa. Đau-đớn thay ! — Anh em ta ngày con trùng lao đã ăn vào tim-phổi rồi, vậy mà anh-em vẫn hình như chưa biết, vì còn thấy anh-em khen cái chính-sách của người ta là nhân-huệ ; vì còn thấy anh-em cho rằng sinh gặp thời-buổi này là sung-sướng, cực-dĩ-chí nước anh-em mà anh-em không thương, anh-em đi thương « mẫu-quốc » ; tổ-tiên anh-em mà anh-em không thờ, anh-em đi thờ « qui-quan » ; tôi còn nhớ khi tôi còn bỉnh-bút tờ Đông-Pháp thời-báo, có biết một bài cổ-động cho báo « Việt-Nam-Hồn » là tờ báo của đồng-bào ta lập ra ở bên Pháp, thì có một vị kia ở Soctrang gửi thơ đến mắng tôi thậm tệ, trong thư đại-để nói rằng : « tôi vì nghe lời ông giới-thiệu nên gửi mười hai quan tiền tây qua bên Pháp đặng mua báo Việt-Nam-Hồn, ngờ đâu khi tiếp được báo rồi, thì lấy làm bất-bình hết sức, vì thấy những lời-lẽ trong tờ báo đó toàn là láo-lếu bậy-bạ, dám chửi chính-phủ Đại-Pháp ! Dám chửi cả quan Toàn-quyền Varenne!! Như vậy mà ông khuyên đồng-bào nên đọc ư ! » Ngài đó lại bảo tôi hãy đăng bức thư ấy lên báo, song tôi không đăng, mà trong lòng nghĩ thì lấy làm đau-đớn quá, chẳng hay người mình ngày nay đã bị cái phù-chú cộng-hóa nó làm cho tiêu cả linh-hồn cả chí-khí rồi hay sao ! Âm-băng-tư có câu : « không cái gì đau-đớn bằng tấm lòng đã chết », đồng-bào ta ngày nay nhiều người tấm lòng đã bị chết rồi, mà còn mong cứu sống cho nước nữa, tưởng cũng khó lắm. Mấy kẻ dân ngu thì như vậy, còn mấy anh đeo lốt nhà chính-trị đương-thời kia, thì hỏi đến bản-lĩnh cũng chỉ mới viết được năm ba bài ở trên tờ báo tây cùng đọc được một bài diễn-văn ở trước mặt công-chúng, như vậy

https://tieulun.hopto.org

mà cũng đã tự-nhận mình là nhà chính-trị được rồi, còn hỏi đến chủ-nghĩa thì nếu không « Pháp-Việt đề-huề » thì lại « Pháp-Việt hợp-tác », chớ không còn biết nói cái gì lạ hơn. — Cái tiếng « Pháp-Việt đề-huề » ít lâu nay rõ thật là đinh tai nhức óc, nguyên do tiếng này là ở miệng Toàn-quyền Albert-Saraut tuyên-ngôn ra trước nhất, người mình như con vẹt học nói, người ta dạy câu gì thì nói câu ấy, đã biết nói thì nói luôn miệng, chớ thật không hiểu ý-nghĩa gì. Nguyên mấy năm trước vì có đám cách-mệnh Quảng-đông, cái phong-trào nó kích-thích tới ta, khi bấy giờ Albert-Saraut đương làm Toàn-quyền ở đây, sợ ta vùng thức dậy thì sẽ có trận Pháp-Việt phản-kháng nên mới mượn cái câu hát «Pháp-Việt đề-huề» mà ru ngủ dân ta, bài diễn-văn của Toàn-quyền Albert-Saraut đọc tại bữa tiệc trà hội Khai-trí tiến-đức ở Hanoi, đó là thủ-xướng cái thuyết Pháp-Việt đề-huề, rồi một bầy con két Việt-Nam thấy nói hay hay thì cứ nói mãi, cho tới khi cụ Phan-bội-Châu về nước, thì cái thuyết « Pháp-Việt đề-huề » đại-thịnh-hành, những bài diễn-văn đọc ở trên đám tiệc cùng những bài viết ở trên mặt tờ báo đều inh-ỏi la-liệt những câu « Pháp-Việt đề-huề », anh xe-kéo bận quần sà-lỏn, mình ở trần, bụng thóp xuống, hai tay ôm lấy hai cái gọng xe, còn anh Tây phệ bụng nằm ngang trên xe kéo cũng la : Pháp-Việt đề-huề ! Cô con gái nhà Nam mặt hoa da phấn, vóc liễu xương mai khoác tay với một chú tây tóc quăn mũi lõ bụng phệ mắt vàng cũng la : Pháp-Việt đề-huề ! ! Từ thành-thị tới nhà-quê, từ kẻ lớn tới kẻ nhỏ, hình như đã quên cả cái thân-phận trâu-chó của mình mà tưởng rằng đã đề-huề với người ta được rồi. Than ôi ! Nhục-nhã thay ! ! Đau đớn thay ! ! Kìa những đống xương của ông-cha ta, anh-em ta còn chồng-chất nơi đó ; kìa những giọt máu của ông-cha ta, anh-em ta còn lênh-láng nơi đó, nước mắt của ta chưa ráo, trái tim của ta còn đánh phập-phồng, vậy mà ngày nay kẻ thù của ta mới vuốt-ve có mấy tiếng « anh hãy đề-huề với tôi », mà ta đã đến quên cả ông-cha, quên cả anh-em, quên cả những vết thương đau-đớn ngày trước mà toan kề vai khoác cánh với người được ư ? Huống chi cái thnyết Pháp-Việt đề-huề kia lại là cái thuyết không thể thực-hành được, người Pháp đã không thành-tâm đề-huề với ta, mà ta tự xét cũng không đề-huề được với người Pháp, không nói chi uhững

https://tieulun.hopto.org

cớ thù-oán mà nói ngay cái lẽ công-bằng, thì so-sánh ra người ta khôn mà mình dại, người ta mạnh mà mình yếu, người ta làm ông chủ mà mình làm đầy-tớ, người ta cầm quyền cai-trị mình mà mình ở dưới quyền cai-trị của người ta, vậy mà dám tin rằng người ta thành-tâm đề-huề với mình ư? Dám mong rằng mình đề-huề với người ta ư? Cái câu người ta nói với mình là câu nói dối, nói dối thì xấu-hổ với lương-tâm; còn mình tin theo mà vênh mày vác mặt, la-lối om-sòm, lại đi khoe-khoang với kẻ dối mình, thì không những xấu-hổ với lương-tâm mà lại dầy cả mặt nữa. — Cụ Phan-bội-Châu viết cuốn Pháp-Việt đề-huề là viết trong cái thời Âu-chiến, người Nhật muốn cướp giựt của người Pháp mà chiếm-cứ nước ta, trong cái lúc đó nếu ta không đề-huề với người Pháp mà chống lại với người Nhật, thì khi ta đã vào lung-lạc của người Nhật rồi sẽ mãn kiếp trầm-luân mà không còn mong ngày nào cất đầu cất cổ lên được. Vì giống người Nhật là một giống người vô-nhân-đạo, mỗi khi cai-trị nước nào cứ muốn làm cho tiêu-hóa dân nước ấy đi, để không còn có ngày nào trở lại mà độc-lập được nữa, coi như cái chính-sách cai-trị Cao-ly, bắt người Cao-ly phải học chữ Nhật nói tiếng Nhật, lại dời người Cao-ly qua ở bên Nhật-bản, dời người Nhật-bản qua ở bên Cao-ly, để cho dung-hóa lẫn nhau và lấy vợ lấy chồng lẫn-lộn, sau này sẽ gây nên một giống người nửa lai Nhật-bản nửa lai Cao-ly thì không còn thiết gì đến nước-nhà đến nòi-giống nữa. Lại sợ người Cao-ly làm việc bạo-động, nên trong nhà cấm không cho dùng đồ gì bằng sắt, và năm nhà mới được dùng một con dao, cái chính-sách thâm-ác tưởng đến thế đã là cùng! May sao giống dân Cao-ly cũng không phải là giống dân hèn, nên người Nhật-bản thường không được ở yên, có khi tức giận quá đến cầm dao đón đâm chết người Nhật-bản ở giữa đường rồi tự mình cũng đâm mình chết. Năm trước đã nổi lên cái phong-trào tinh-thần độc-lập, như trong một ngày mà những học-trò trai-gái các trường đều nhất-tề bãi-khóa không thèm nói tiếng Nhật, không thèm học chữ Nhật, để tỏ cái tinh-thần phản-kháng. Y-đằng bác-văn là một tay chính-trị yêu-quái nước Nhật, đã như con trùng lao phá hại tim-phổi người Cao-ly,

https://tieulun.hopto.org

sau bị An-trọng-Côn là một người thiếu-niên học-sanh Cao-ly bắn chết tại trường học, người Nhật dẫu bó-buộc như thế, mà người Cao-ly trốn được đi ngoại-quốc để vận-động rất nhiều. Ay cái tư-cách của người Cao-lynhư vậy mà còn chịu không nổi với người Nhật thay, huống chi là người mình! — Cái thứ người Nhật thật là thứ người sỏ-lá ba-que đến cực-điểm, chỉ biết lợi cho mình là làm, chớ không hề có cảm-tình gì cả. Năm trước hồi Nhật-Nga chiến-tranh, Nga thua mà Nhật được, các nước bên Á-đông này đều nổi lên cái tinh-thần mạnh-mẽ, cho nước Nhật là anh cả của mình, mình có thể trông-cậy được, mấy ông chí-sĩ nước ta len-lỏi qua đó, có ông đến hi-sanh thân-thế mà tòng-quân cho người Nhật, cùng những bài ca tán-tụng người Nhật như câu :

Cờ độc-lập đứng đầu phất trước,
Nhật-bản kia vẫn nước đồng-văn.
Á-đông mở hội duy-tân,
Nhật-hoàng là đấng anh-quân ai bì!

Cùng là câu ;
Á-đông đương cuộc gian-nguy,
Nhân ta thì phải phò-trì chúng ta.
Việc khai-hấn chắc đã quyết-liệt,
Đất Á-đông thấy quyết phèn này.

Còn nhiều câu nữa tỏ ra cái hi-vọng chứa-chan đối với người người Nhật, vậy mà tới khi Pháp-Nhật hòa-ước ký xong rồi, các ông chí-sĩ nước ta đều bị trục-xuất cảnh-ngoại, cái giấc mộng trông nhờ người Nhật để đánh người Pháp giúp cho mình độc-lập đã bừng con mắt dậy thấy mình tay không, việc đó dẫu cũng không lấy gì làm lạ, làm tiếc, vì người mình hay có cái tính ỷ-lại, chỉ muốn nhờ-cậy ở người mà không biết nhờ-cây ở mình, song cũng đáng giận đáng ghét cho cái giống khỉ-lùn (1) kia thật là một giống vô-cảm-tình, người các nước bình-phẩm người Nhật cũng nhận là như thế. Trong khi nước Pháp mắc có việc đánh nhau với nước Đức, thì nước Nam ta chính là con dê béo

---

(1) các nước gọi người Nhật là giống khỉ-lùn, vì người thấp-nhỏ mà tinh-nhanh.

https://tieulun.hopto.org

mà con hùm Nhật vẫn thèm-thuồng bấy nay, những mong gặp ơ-hội là cướp lấy, cụ Phan-Sào-Nam thấy rõ như thế, nên cụ lo-sợ mà tự nghĩ người Pháp dẫu là kẻ thù, song lúc này buộc phải đề-huề với người Pháp để chống với người Nhật, chớ nếu để cho dê béo này vào miệng con cọp đói kia thì không còn hi-vọng gì nữa, ấy cụ viết cuốn « Pháp-Việt đề-huề » là chủ-ý như thế, chớ như ngày nay so với ngày ấy thì sự-thế đã khác xa rồi, người làm việc nước ví như người đánh cờ, tùy theo thế cờ mà dịch sử quân cờ, có lẽ nào thế cờ đã đổi khác mà nước cờ cứ đi như cũ mãi hay sao? Ngày nay những người chủ-trương cái thuyết Pháp-Việt đề-huề, có khi là mượn đó để che mặt, song tiếc thay trình-độ của người mình còn thấp quá, dân-trí thật chưa biết một chút gì, thấy một vài kẻ làm đầu hô lên Pháp-Việt đề-hnề, thì cũng tin theo mà Pháp-Việt đề-huề, chớ nào có biết đề-huề là nghĩa gì đâu? Cực-dĩ-chí đội đít người, nâng dái người cúi đầu làm nô-lệ cho người, rồi cũng cho đó là Pháp-Việt đề-huề, đề-huề lắm rồi đến quên cả nhân-cách, quên cả nhân-quyền, quên cả thù giết ông cha, cướp nhà cướp cửa, quên cả bổn phận mình là phải khôi-phục độc-lập, thù sâu thì trả nghĩa sâu thì đền, thành ra cái câu « đề-huề » kia dẫu nói cho vui miệng, mà thật là một cơn gió mát để ru cho người mình ngủ thêm năm, bảy chục năm nữa, tới khi bừng mắt dậy thì đã thấy nhà-cửa tan-hoang ruộng-vườn mất hết rồi. Những người mượn cái thuyết Pháp-Việt đề-huề để nói cho có đạo-lý mà kết-quả còn hư-hại đến thế, huống chi là những kẻ thành-tâm noi theo cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huề, thì chẳng khác gì trông cây mơ cho đỡ khát nước, vẽ cái bánh cho đỡ đói lòng, một mình đã mơ-màng lại giắt cả cả một bọn vào trong giấc mơ-màng nữa, chẳng thế mà thấy có kẻ buông lời thề rằng: nguyện hi-sinh cho chủ-nguyĩa Pháp-Việt đề-huề! Cùng là khoe-khoang rằng: cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huề là một chủ-nghĩa rất cao-thượng! Ôi, tình-nguyện làm nô-lệ cho người, thì có việc gì mà phải hi-sinh? Tình-nguyện làm nô-lệ cho người mà dám xưng rằng cao-thượng. Cái lý-thuyết của người mình cũng lạ-lùng nhỉ? Tuy vậy, những kẻ thành-tâm muốn cho Pháp-Việt đề-huề là những kẻ ngu-muội mà còn thuộc về « hạng khá » kia đấy, còn một hạng

https://tieulun.hopto.org

nữa, không những không muốn cho Pháp-Việt đề-huề, mà nói đến tiếng Pháp-Việt đề-huề cũng làm cho họ không vừa lòng, kỳ Hội-đồng quản-hạt tại Nam-kỳ trong tháng Aout 1926, ông Trạng-sư Gallet xướng lên tán-thành cái chính-sách viên Toàn-quền Varenne, và bỏ thăm công-nhận cái thuyết Pháp-Việt đề-huề, thì trong số đó có năm anh Hồi-đồng annam không công-nhận cái chính-sách Pháp-Việt đề-huề, không công-nhận cái chính sách Pháp-Việt đề-huề, không phải rằng muốn Pháp-Việt phản-kháng để có một ngày kia ra khỏi vòng nô-lệ đâu! Ý họ nghĩ rằng: Pháp-Việt đề-huề nghĩa là người-Pháp người Việt cùng bằng-đẳng nhau mà giắt-díu lẫn nhau thì chúng tôi không muốn, chúng tôi chỉ muốn cho người Pháp cứ việc trèo lên trốc đầu trốc cổ người Nam, còn người Nam cứ việc luồn-cúi ở dưới chân người Pháp, thì mới xứng-đáng và vừa lòng chúng tôi, chớ nói truyện «đề-huề» thì chúng tôi không chịu. Ay người mình còn có một hạng người cái tâm-lý như thế đấy! Nói đến đây ta không được không lấy làm lạ-lùng mà suy-nghĩ rằng: hai mươi lăm triệu đồng-bào kia chẳng phảil à cùng chung một giọt máu trong Lạc-hồng đấy ư? Vậy mà làm sao lại có thứ đồng-bào như thế, thương ôi cũng lâ một giọt máu Lạc-hồng!

Trở lên trên mấy hạng người mà tôi vừa miêu-tả ra đó, kẻ thì vô huyết-tính, chỉ biết thờ ông thần khoái-lạc mà không còn biết nước-nhà dòng-giống là gì, kẻ thì tấm lòng nhỏ-hẹp, chỉ biết có thân có nhà mà không còn biết có nước có xã-hội, kẻ thì mang cái bịnh hèn-nhát; kẻ thì vì cái óc ngu-muội, song lấy luật quốc-gia ra mà kết án, thì còn có thể thứ tội cho được, nghĩa là vì không biết nên lỡ phạm vào, chớ xét ra còn có nhiều hạng người quả-nhiên là cố-phạm, cố-phạm là một tội lớn nhất, nay xin tuyên-áu những tên tội-nhận ấy ra đây, để đồng-bào hội xử.

I BỌN THAM-QUAN Ô LẠI. — Người ta thường vẫn than rằng: làm dân một nước đã bị mất như nước ta này, khổ với cái chính-sách sâm-lược của người ngoại-quốc đã đành, lại khổ với cái chính-sách tương-tàn tương-tặc của bọn quan-lại đồng-bang nữa. Đã bao lâu nay, suốt từ Nam chí Bắc, cái ách quan-lại thật là nặng-nề, thật là ghê-gớm, sưu cao thuế nặng, người ngoại-quốc rút-riả dân ta đã chán rồi, bọn quan-lại lại theo mà rút-

https://tieulun.hopto.org

riả dân ta nữa. Nầy ai chẳng biết chánh-phủ đặt ra quan-lại để cai-trị dân, đối với phận-sự thì quan-lại có nghĩa là đầy-tớ chung ; (công bộc) đối với tình-nghĩa thì quan-lại phải để mình như cha-mẹ, (phụ-mẫu) vả gặp cái hồi dân suy nước mất này, anh-em trong đám quan-lại hay trong đám bình-dân đều như lũ con côi mất mẹ cả, trông thấy nhau mà động lòng thương mà ra sức giúp, chớ còn nỡ lòng nào mà cướp giật của nhau, bóc-lột của nhau, để cho người ngoài thừa-cơ mà hãm-hiếp thêm nữa.

Nước ta ngày nay quan-lại và bình-dân hình như đã chia hẳn ra hai phái, quan-lại coi dân như miếng mồi ngon, dân coi quan-lại như bọn ăn-cướp, hễ gặp nhau là có sự bóc-lột cấu-xé lẫn nhau, cái thảm-trạng tự mình gây nên, chẳng còn trách ai được nữa. Khi chưa được làm quan, thì lo-lót luồn-cúi để được làm quan, khi đã được làm quan, thì cho rằng cái cầu phú-qui đã bước tới rồi, mất hết cả cái đức-tính liêm-sỉ, quên hết cả cái giá-trị thanh-cao, mài dao cho sắc, mà khoét xương dân ; há họng cho lớn, mà hút máu dân, những câu cửa miệng « túi tham không đáy » « đèn trời thắp bằng mỡ dân » và « cướp đêm là giặc cướp ngày là quan » đã là cái bằng-cấp danh-dự của đám quan-trường kia vậy. Cụ Phan-bội-Châu viết cuốn Lưu-cầu huyết-lệ có câu rằng : « dân-tộc Việt-Nam ta ơi, dân Việt-Nam ta thì tiêu-diệt mất, vì các ông quan các ông ấy muốn lấy cái thủ-đoạn hà-ngược mà tiêu-diệt dân ta ! » Bức thơ của Cụ Phan-chu-Trinh gửi cho Khâm-sứ Huế cũng cực lực thống-mạ cái bọn quan-lại đã làm cho tàn nước hại dân, tội thật không thể dung-tha cho được.

II. BỌN BÁN NƯỚC.— Nước là quê-hương của mình, tổ-tiên gây-dựng ra đó, con-cháu nối-nơi ở đó, sống ở đó, chết ở đó, người dân trong một nước mà đến đeo tiếng là « bán nước », thì tưởng không còn gì nhục-nhã bằng ! Đau-đớn bằng ! Than ôi, nước ta đã mất rồi, mà đồng-bào ta còn muốn bán nước nữa, nào biết bao nhiêu kẻ đã bỏ cái lốt tiên-rồng mà đeo cái lốt chó săn chim lưới, trong đồng-bào ai có nói câu gì phải, làm việc gì nghĩa thì mau-mau tâu-nộp với chủ để hãm người vào vòng tù-tội, chính-phủ thuộc-địa đặt mỗi nơi một sở trinh-thám, lấy người mình mà săn người mình, dân trong nước nói

https://tieulun.hopto.org

tiếng yêu nước, làm việc yêu nước, thì cho thế là làm giặc, làm phản, khép vào luật, buộc vào tội, bắt bỏ tù, bắt đi đầy Côn-lôn (Poulo-condo), đã nhiều người đến phải bắn, phải chém nữa. Ta nhắc đến đây lấy làm đau lòng quá, trong cái lúc dân tàn nước mất nầy đã bao nhiêu người vì đã làm hết bổn-phận mà đến thân bị dày-vò, nhà bị tan-nát, có người toàn-gia đều bị thảm-họa, ngày nay quốc-dân ta biết nhắc tới ông Phan-bội-Châu ông Phan-chu-Trinh, nhưng ngoài ông Phan-bội-Châu ông Phan-chu-Trinh ra đã có biết bao nhiêu người vô-danh anh-hùng, hoặc vùi xương ở đất nước người, hoặc chết oan ở nơi ngục-thất mà không ai biết tới, thương thay ! — Những cái lũ chó săn chim mồi này chúng nó vì trung-tín với chủ quá, mà đến quên cả những tiên-tổ ở trên bàn-thờ, quên cả anh-em ở xung-quanh mình, bao nhiêu những chỗ bí-hiểm tìm ra cho được, bao nhiêu cái thủ-đoạn đại-gian đại-ác làm chẳng nới tay, biết bao nhiêu những người nghĩa-sĩ trung-dân bị lâm nạn vì chúng nó, biết bao nhiêu công việc phò dân giúp nước bị thất-bại vì chúng nó, đám đông nào cũng có chúng nó chen lẫn vào, việc làm nào cũng có chúng nó can-dự tới, cho đến cha-mẹ nó hay anh-em nó nó cũng không dung, ôi, ở vào nước người ta thì những tay trinh-thám là người hiến thân để làm việc cho quốc-dân ; ở vào nước mình ngày nay thì những tay trinh-thám là kẻ đã táng tận lương-tâm, đoạn-tuyệt cảm-tình, không cha, không mẹ, không anh, không em, không nhà, không nước, những con người ấy không còn biết đặt tên là gì cho xứng-đáng được nữa, không những ở trong nước-nhà mà thôi, đến cả ở nước ngoài như ở Tàu ở Pháp, bọn trinh-thám người mình chen lẫn cũng nhiều, kẻ thì đeo cái lốt chó săn, tìm-tòi tọc-mạch, kẻ thì đeo cái lốt chim mồi, để dẫn-dụ mấy con chim khác vào lưới, này ta đã thấy bao nhiêu kẻ giả mặt ái-quốc, làm bộ thương nòi, cả tiếng trên diễn-đàn, vỗ ngực trước công-chúng, nói đến việc nước có khi òa lên khóc, làm cho ai cũng động lòng, những người như thế còn ai dám bảo là không có lòng ái-quốc, không có dạ nhiệt-thành, hết sức tin, hết sức nghe, bao nhiêu công-việc bí-mật bày tỏ cho biết, bao nhiêu những sự trù-tính về tương-lai không còn dấu-diếm gì, kết-cục không mấy chốc mà việc đã thấy bại-lộ, bao nhiêu người trung-nghĩa

https://tieulun.hopto.org

đều mắc phải lưới-tròng, còn kẻ gian-xảo kia thì đã lợi-dụng đó để làm bậc thang bước lên đài phú-quí, nên ta thường được nghe những câu truyện bầu-bạn phản nhau, tớ-thầy bội nhau, việc gần thành mà hầu hỏng, mưu rất kín mà bỗng lộ, đều là vì mắc lầm phải cái bẫy chim mồi kia cả. Có khi tự-nhiên không có việc, bọn chim mồi bày cho ra cho có việc, nào là đề-xướng việc nọ việc kia, nào là tụ-tập đảng này hội khác, rồi nhân đó mà hãm-hại người, bao nhiêu người có tâm-chí một lưới quét hết, cái thủ-đoạn lấy thây người để lót đường đi cho tới cái mục-đích phú-quí cũng thật đáng ghê! — Đây là nói cái hạng chó săn chim mồi còn đương ở vào lúc phải đi săn, phải tìm mồi, chớ còn bao nhiêu hạng chó săn chim mồi khác mà ngày nay đã đeo cái lốt râu-ria áo mũ rồi, thì cứ việc bán nước rõ ra mặt. không còn cố-kỵ gì nữa, nào xin chính-phủ tăng thuế của dân, nào khoét xương dân để dâng cho chính-phủ, ở Nam-kỳ có mấy tên ký nhượng thương-khẩu và lập nhà xéc (cercle) chứa cờ-bạc cho người ngoại-quốc, ở Bắc-kỳ có mấy tên xin giết ông Phan-bội-Châu là người nghịch của chính-phủ, và tăng thuế dân để giúp cho đồng phật-lăng; những cái thủ-đoạn bán nước của chúng nó nhắc đến mà bầm gan tím ruột; nhắc đến mà sởn óc ghê mình; bán ông-cha, bán anh-em, bán nước-nbà để mua lấy cái mề-đai kim-khánh, phẩm nọ tước kia, không biết cái tâm-lý của chúng nó ra thể nào? Lại còn bao nhiêu kẻ binh-lính, vì tận trung với «mẫu quốc» quá, mà đến nỗi da xáo thịt, dáo Nam đâm người Nam, rồi lại cho thế là «giết được giặc», là «lập công với nước», than ôi! Nói ra luống những đau lòng! Kỳ Âu-chiến vừa rồi, biết bao kẻ bỏ cha-mẹ vợ-con, lìa quê-hương xứ-sở, quyết lòng sang đánh giặc cho mẫu-quốc, trừ những kẻ chết toi ở dưới mũi tên hòn đạn thì thôi, còn kẻ nào được sống trở về, đeo lon quan nọ quan kia, mề-đay kín ngực, lại cho thế là vinh-diệu với đồng-bào, mà nói cho đúng ra đồng-bào ta cũng có nhiều người thấy thế mà kính-yêu thèm-thuồng ham muốn kia đấy! Than ôi, cái tấm lòng của người mình không biết nói thế nào cho cùng! Một ugười Tây kia đã đến nhiếc mình có câu rằng: «bao giờ chó annam hết ăn cứt, thì người annam hết muốn làm nô-lệ», đó

https://tieulun.hopto.org

thật là một câu đau-đớn mà cũng chính trúng vào tim-phổi cua người mình vậy.

III BỌN DỐI NƯỚC. — Bọn dối nước này lại nguy-hiểm hơn bọn bán nước, vì những kẻ bán nước ta có thế trông thấy ngay trước mắt được, còn nhu bọn dối nước thì phải có con mắt tinh đời mới phân-biệt được người chân kẻ giả, những kẻ bán nước là những kẻ tấm lòng không còn biết gì có nước nữa, vậy nên thi-thố ra việc gì nhất-giai là bán nước để nuôi thân, tấm lòng bán nước, bộ mặt bán nước, việc làm bán nước, sự bán nước đều rõ-ràng ra ở trước muôn mắt người, vậy thì theo kẻ bán nước ấy là một bọn bán nước, còn những người có lòng yêu nước thì những kẻ ấy coi nhu một loài dơ-dáy, muốn lánh cho xa, muốn trừ cho tuyệt, sự ấy đã dĩ-nhiên rồi. Duy có kẻ dối nước kia, tấm lòng thì thật lá bán nước, mà ngoài mặt lại là người yêu nước. Ấy mới ghê ! Ấy mới gớm ! Nào ai biết rõ mà lánh xa ra. Thương hại cho quốc-dân ta ngày nay, một bầy quỉ bán nước đã chặt hết chân tay, moi hết mắt-mũi, lại thêm một bầy quỉ dối nước, rút-riả tim-phổi ở bên trong, nhu vậy còn mong sống được chăng? Hỡi hai mười lăm triệu đồng-bào đồng-bịnh ! Những kẻ dối nước ấy biết rằng dân-trí ngày nay đã khá cao một bậc, cái thuật bán nước không thể thi-hành được nữa, vậy ta phải xoay ra cái thuật dối nước nghĩa là cũng bán nước mà bán một cách ngấm-ngầm, làm bộ lo dân thương nước, để cho người ta dễ tin-theo, nay xưng là lãnh-tụ đảng-phái này, mai xưng là đại-biểu của dân-đoàn khác, lợi dụng cái lòng tín-ngưỡng cửa của quốc-dân, rồi bán đứng đi để mình được đi ô-tô, được ở lầu cao, được tiêu-sài phung-phá, được cờ-bạc thâu canh, nhữug hạng giả-dối ấy nó trình ra trước mắt ta biết bao nhiêu kẻ, nào đem quốc-dân bán đấu-giá cho anh chủ *bán rượu bán thuốc-phiện* cùng lập *nhà xéc cờ-bạc* v. v.... Than ôi, quốc-dân ta có phải là một món đồ vật gì, mà để cho một bọn giả-dối lên mặt thượng-lưu kia nó mua đi bán lại làm vậy. Nói rằng họ không có lòng thương nước ư? Cứ nghe những lời hô-hào ở ngoài miệng cùng những bài cổ-động ở trên nhật-trình, thì rõ-ràng là một trang nhiệt-huyết, nóng lòng vì nước vì dân ; Nói rằng họ chưa làm được việc gì có ích cho quấc-dân ư? Có, thỉnh-thoảng họ cũng có làm được một

https://tieulun.hopto.org

vài việc đấy ! Vậy thì cứ như bề ngoài ai mà chẳng tin, ai mà chẳng nghe. — Ấy cũng vì cái nỗi dễ tin dễ nghe như thế, nên quốc-dân mình mới phải một mẻ lừa to ! Bọn giả-dối kia mới tha-hồ đắc-chí ! Nguyên cái tâm-thuật của bọn này cũng chẳng khác chi bọn bán nước kia, song cái cử-động thì rất mực tinh-ma, chớ không khờ-khạo như bọn bán nước làm cho ai cũng phải trông thấy, giả danh ái-quốc để mua lấy cái lòng tín-ngưỡng của quốc-dân mà loè chính-phủ cho dễ cầu-cạnh nọ-kia, thỉnh-thoảng lựa coi những việc gì có thể làm tăng danh-dự của mình lên mà không phương-hại gì đến mình thì sẽ làm, chẳng khác gì anh chàng đánh bạc, thâu đêm suốt sáng không chịu đánh tiếng nào lớn, chỉ khi nào nghe chắc ăn lắm mới đánh, mà có đánh cũng chỉ đánh từng xu từng hào mà thôi, nghĩa là được thì được tiếng, bằng thua nữa cũng không thiệt-hại chi mấy, ấy cái cách hành-động của bọn dối-trá kia đại-để như thế cả, cho nên bảo rằng họ không làm việc gì thì không được, họ cũng có làm một vài việc đấy, song là những việc ngọn, những việc tầm-thường, làm để nâng cao cái danh-dự của mình lên, để gieo vào lòng tín-ngưỡng của qnốc-dân cho sâu mà dễ bán, mà dễ lừa đó thôi. Chớ còn những việc gì có quan-hệ đến tính-mệnh, có ảnh-hưởng thân-thế như các đấng anh-hùng khác hi-sinh vì nước thì họ đâu có làm ! Ôi, làm việc nước là khó, mà làm việc nước trong cái lúc loạn-ly này lại càng khó, đem thân làm việc nước thì cái thân ấy đành đã hiến cho nước rồi, phần an-nhàn không có, phần nguy-hiểm thì nhiều, đường xa muôn dặm, những vấp cùng té (ngã) mà vẫn nhồm dậy bước đi, xưa nay các đấng chí-thành ra lo việc nước, đã quyết định có hai điều : một là « giúp được nước » hai là « chết vì nước », miễn là thỏa-mãn lương-tâm, đầy đủ bổn-phận thế là xong việc rồi, còn thành-bại không kể. Vậy nên trong khi làm việc chỉ biết có cái chủ-nghĩa của mình mà không biết đến cái thân mình, dẫu ăn đồ ngon không biết ngon, mặc áo đẹp không btết sướng, chớ có phải như ai kia nay tiệc mai trà, nay yến mai hội, đọc một bài đít-cua (discours) « Pháp-Việt đề-huề », mà đã cho thế là lo quốc-sự được đâu ! Quốc-sự mà làm theo cái cách «gãi ngứa » như thế được, thì quốc-sự chẳng là một món dung-dị lắm ư ! Ai làm quốc-sự mà không được ! Vậy ngày nay ta thử

https://tieulun.hopto.org

ngó lên trên đài chính-trị, những kẻ mang-râu đội-lốt đương vênh-váo với quốc-dân làm mặt « lãnh-tụ » làm mặt « đại-biểu » đó, hỏi đã thi-thố được những việc gì ? Viết một bài nói chuyện chính-trị ở trên tờ báo Tây chăng ? Đọc một bài diễn-văn về chính-trị ở trước đám tiệc công-chúng chăng ? Ấy cái cách vận-động chính-trị ở nước mình ngày nay là vận-động như thế cả, vậy mà quốc-dân mình vẫn nghến cổ ngóng trông : nay mai sẽ nhờ các ông ấy mà giải-thoát vòng nô-lệ, các ông ấy là những tay chính-trị cách-mệnh sẽ làm cho người annam được tự-trị nay-mai, bởi tin nên mắc, bởi nghe nên lầm, lúc này quyên hai chục ngàn để cho ông Mỗ sang Paris vận-động quốc-sự ; lúc khác quyên mấy chục ngàn để ông Mỗ mở nhà báo mà bênh-vực lợi-quyền cho quốc-dân, trên thì cầu-cạnh chính-phủ, dưới thì móc túi quốc-dân, cái túi tham không đáy của bọn dối nước kia thật không biết thế nào cho đầy. Đó cũng là bởi người mình còn ngu lắm, còn dại lắm, nên mấy bợm móc túi kia mới dở cái thủ-đoạn ấy được, chớ có lẽ đâu máu ái-quốc mà lại có pha lẫn hơi đồng ! Cái hiểm-tượng của quốc-dân ta ngày nay thứ nhất là bọn dối nước, vì chúng đã chuyên môn kiếm ăn về nghề quốc-sự, thiên phương bách kế, tai-quái đủ điều, cái mặt bán nước đen xì ghê-gớm kia thì ta có thể trông thấy ngay được, chớ cái mặt dối nước kia thì khi đen khi trắng, khi tỏ khi mờ, không thể một lúc mà trông thấy rõ được, ghê-gớm lắm lhay ! Nguy-hiểm lắm thay ! Ngày nay bọn dối nước này đã liên-kết thành một đảng lớn, thụ-lập nên một chính-phủ riêng, mượn báo làm cơ-quan, lấy tiền để huyễn-diệu, quốc-dân ta đã ở dưới quyền một cái chính-phủ áp-chế rồi, bây giờ lại thêm một cái chính-phủ giả-dối nữa, một cổ hai tròng, chịu sao cho nổi ! Bọn nó đã chất đống cái phần xác của quốc-dân để leo lên cho tới bậc thang phú-quí rồi, lại càng căng to cái màn giả-dối ra để nhảy-múa ở bên trong, rồi sai một vài thằng hề chạy ra giới-thiệu với công-chúng đứng ngoài : mấy ông ấy là thánh là thần, tuyệt hay tuyệt giỏi, « vận-mạng tương-lai của nước-nhà trông-cậy cả vào đấy ! » Cùng là « các ông ấy ra đời chính là hồng-phúc cho nước-nhà », vậy thì đồng-bào ta hãy đem tâm tin vào các ông ấy ! Hãy đem tiền giúp cho các ông ấy ! Ôi đồng-bào ta đã rõ hay chưa ? Gián hoặc cũng có một đôi

https://tieulun.hopto.org

người trông thấy rõ cái việc làm của họ, muốn vén bức màn giả-dối lên cho quốc-dân trông thấy, song thế cô sức yếu, lợi-khí không có, cơ-quan không có, bọn họ lập tâm ếm-nhét đi, làm cho nói chẳng ra hơi, kêu không ra tiếng, thành ra cái buồng trò giả-dối kia không bao giờ phá toang ra được cho mọi người trông thấy rõ-ràng. Lại như trong quốc-dân có người nào nhiệt-quyết có thể làm việc được, thì họ đem lòng ghen-ghét, sợ người ta lập công lớn hơn mình, danh-dự cao hơn mình, quốc-dân yêu-chuộng hơn mình, thì mình sẽ có một ngày sụt xuống, cái mặt giả-dối mình sẽ có một ngày lộ ra, nên họ cố ý phá hại một cách ngấm-ngầm, không để cho người xuất-đầu lộ-diện ra được, ôi nước-nhà đương buổi nhu-tài, lúc này chính là lúc những trang nhiệt-huyết phải ra mà báo-đáp quốc-dân, vậy mà bị một bọn giả-dối kia họ chia bè kết cánh, muốn nắm cái độc-quyền quốc-dân ở trong tay để cho dễ kiếm ăn, ai không vào bè-đảng với họ, thì họ kiếm điều chỉ-trích, hết sức khuynh-đảo, nhật-trình là cơ-quan của họ họ mặc sức mà kêu-la, thế-thần ở trong tay họ họ mặc sức mà công-kích, nên ta đã thấy bao nhiêu người chí-sĩ vì họ mà thân thế phải dùi-dập, vì họ mà danh-dự phải tiêu-tan, hỡi bọn thượng-lưu giả-dối kia ơi! Một tay người đã chôn chết bao nhiêu người chí-sĩ anh-hùng rồi đó! Một tay ngươi đã đào khoét bao nhiêu xương-thịt của quốc-dân rồi đó! Xoi mặt ngươi phải xoi bằng kính hiển-vi, xét việc ngươi phải xét cho đến tim-phổi, cửa miệng ngươi thường thóa-mạ những quân bán nước, mà chính ngươi đã phạm tội dối nước lừa dân, thương-hại thay cho quốc-dân ta, như một cô con gái nhà-quê, bấy lâu những kín cổng cao tường, tự cửa buồng trở vào là một thế-giới, chẳng may vận nhà sa-xút, một cơn giặc-cướp cửa-nhà tan-hoang, mà cái thân đáng giá nghìn vàng kia đã bơ-vơ hết đầu đường này đến só chợ khác, nào gã buôn người, nào thằng bợm tồ, ong đi bướm lại đã thừa xấu-sa, về sau bỗng gặp một chàng ra mặt đạo-đức, miệng những hứa rằng quyết ra tay tế-độ vớt người trầm-luân, cô con gái kia riêng những mừng thầm, tưởng rằng rầy đã gặp người, cái bể khổ kia sẽ có ngày tát cạn, nên bao nhiêu đoạn khổ tình thương, bao nhiêu nỗi nuốt cay ngậm đắng, thổ-lộ ra hết để mong tinh-lang tế-độ giùm

https://tieulun.hopto.org

cho, ngờ đâu tình-lang ấy cũng là cháu ngoại Sở-khanh, em nuôi Bạc-hạnh, bao nhiêu tư-trang cuốn hết rồi lại mượn tay mụ Tú trói chặt thêm vào, cái nông-nỗi đau-đớn của cô con gái quê kia trải đã bao phen mà đến phen này lại gặp thêm một lần nữa vậy.

Này ai chẳng biết rằng quốc-dân mình ngày nay, muôn việc còn hãy thiếu-thốn cả, muốn độc-lập phải thế nào? Muốn tự-trị phải thế nào? Trong khi vận-động xuông diễn-thuyết hão đó thì ngảnh lại người mình : học mới biết học làm nô-lệ, làm ruộng thì còn trông-cậy ở thời trời, lợi-quyền về công-nghệ, lợi-quyền về thương-mãi hết thảy nắm chặt ở trong tay người nước ngoài, cho đến cả các phương-diện nào cũng là hèn-thấp cũng là vụng-dại cũng là thiếu-thốn cả, kẻ có lòng lo cho nước ai không lấy làm sốt ruột nóng lòng, kìa một đàn học-sinh muốn học không có trường, một đàn làm ruộng làm thợ đi buôn muốn bước lên không ai chỉ-giắt, những kẻ đã tự-nhận làm « anh tâm-quyết » làm « ông lãnh-tụ » đó sao không dẫn-giắt đường-lối cho quốc-dân, gánh-vác công-việc cho quốc-dân, mà chỉ biết có một việc quyên tiền để bỏ cho đầy túi tham của mình, như vậy thì đàn em nhỏ này trông-cậy ở anh tâm-quyết cái gì? Bọn dân đen kia trông-cậy ở ông lãnh-tụ cái gì? Than ôi cho quốc-dân ta như đương cơn đói mơ thấy cơm, cái nỗi đau-đớn ngầm kể sao cho xiết!

* * *

Trở lên trên ba hạng tội-nhân mà tôi vừa kể ra đó, là một bọn tham-quan nhũng-lại, một bọn bán nước, một bọn dối nước, ví như ba con đại-trùng, ngày ngày ăn sâu vào tim-phổi quốc-dân ta, quốc-dân ta đã như một người bịnh, mà mấy con đại-trùng kia còn rút-riả mãi vào, thì hỏi người bịnh có còn mong sống được lâu nữa chăng? Nhìn ra năm châu thế-giới, bất cứ quốc-gia nào hay dân-tộc nào ngày nay cũng đều mãnh-tỉnh tự-cường cả, nọ ngọn lửa cách-mệnh cháy bùng lên ở Syrie Maroc ; làn sóng tự-trị đầy rẫy lên ở Ấn-độ Phi-luật-Tân ; nhìn lại dân-tộc ta thì chẳng ra thể-thống gì, chẳng nên cơ-ngũ gì, ở trong nước thì chia đảng chia phái để cướp mồi lẫn nhau, bao

https://tieulun.hopto.org

nhiêu việc công-ích đều bỏ đó không ai thèm làm, cướp đến phá nhà mà anh-em còn mải chửi nhau đánh nhau không buồn ngó tới, cái thù giết ông giết cha cướp nhà cướp nước thì không biết giận biết căm, lại trở đi thù vặt lẫn nhau, gây chuyện với nhau, thật là chán quá! Dân một ngày một suy, nước một ngày một khốn, lại thêm chỗ này lụt-lội, chỗ kia tật-dịch, mỗi năm số người chết đói chết bịnh không biết là bao nhiêu, nếu cứ như thế này mãi thì cái cái cơ diệt-vong thật cũng không xa. Ấy ở trong nước thì như thế, còn ở nước ngoài thì cũng nghe nói vận-động ở chỗ này, yên-cầu ở chỗ nọ, song xét ra thật cũng chưa có thế-lực gì. Ai ơi nghĩ đến có lấy làm lo không? Xưa kia đã bao nhiêu cái nguyên-nhân nó làm cho mất nước ta, ngày nay ta lại tự làm mất nước ta nữa, vậy thì hỏi có còn hi-vọng gì chăng? Anh-em ôi! Hồn thì xiêu-lạc, xác thì tiêu-mòn, chỉ còn một chút thoi-thóp hơi tàn, bịnh-tình đến thế đã là nguy-ngập lắm.

Bây giờ ta phải cứu-cấp bịnh-nhân bằng cách nào? Rước thầy ngoài về chữa bịnh chăng? không được! Cho uống thuốc công-phạt chăng? Vị thuốc lấy ở đâu? Vả bịnh-nhân đã mòn-mỏi lắm, uống thuốc công-phạt liệu có khỏi phương-hại cùng chăng? Đó là một điều quan-thiết xin hỏi hai mươi lăm triệu người đồng-bịnh, ta có bịnh ta phải tìm cách chữa, song chữa mà không gặp thầy gặp thuốc, thì bịnh lại trầm-trọng hơn, có khi man hại đến sinh-mệnh-nữa. Vậy mong rằng trong anh-em đồng-bào đồng-bịnh ai có tìm được phương thuốc gì xin mau-mau bàn-tính cùng nhau, lựa lấy phương thuốc nào cho trúng bịnh-căn, cho hợp thời-khí mà chữa cho kịp thời, thì cái nạn «tuyệt chủng» «hóa chủng» kia mới mong tránh khỏi được.

Xin anh-em đồng-bào ai có ý-kiến gì hay về phương thuốc trị bịnh thì hãy gửi đến cho tôi, tôi xin kể ra trong một cuốn sách, thứ hai để chất-chính cùng quốc-dân, một cuốn sách sau tôi cũng xin kể cái đơn thuốc tức là một bầu tâm-sự của tôi ra để hiến cho anh-em đồng-bịnh liệu cho dùng được cùng chăng.

NAM-KIỀU

https://tieulun.hopto.org

CHƯ ĐỘC-GIẢ LƯU Ý

Cuốn sách nhỏ này nguyên là một bầu tâm-sự, chớ không phải một thiên văn-chương, một bài nghị-luận, nên chỉ bụng nghĩ thế nào viết ra thế vậy, viết một lần, không cần chải-chuốt câu văn, có nhiều khi lại loạn trật-tự, chỉ mong sao chư độc-giả lượng cho cái tâm-sự mà thôi, chớ còn nghị-luận văn-chương không phải là phần chính của cuốn sách nầy vậy.

TÁC-GIẢ.

Tirage: Trois mille exemplaires

Saigon le 29 avril 1927

IMPRIMERIE BẢO-TỒN
36bis Bd Bonnard--Saigon

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org